

ULTREYA

THÁNG 4
2014

PHONG TRÀO CURSILLO - NGÀNH VIỆT NAM
GIÁO PHẬN SAN JOSE, CALIFORNIA



ĐỨC ÁI:
Sống Theo Tinh Thần Phúc Âm



PHONG TRÀO

URSILLO GIÁO PHẬN SAN JOSE - NGÀNH VIỆT NAM

1524 Hemmingway Rd., San Jose, California 95132

VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH



CHỦ TỊCH PT
Gioan Trần Hiếu
408-923-2622
408-655-5331



LINH HƯỚNG
Lm. Andrew Nguyễn Vũ
408-291-6280



PHÓ CHỦ TỊCH PT
Matthew Phan Hoàng Vương
408-858-2412



THƯ KÝ
Agnès Nguyễn Thị Nguyệt
408-417-0524



THỦ QUÝ
Maria Darcy Nguyễn Ngọc Dung
408-398-9932



KHÔI TIỀN
Gioan B. Nguyễn Nhật Tiến
408-515-2659



KHÔI BA NGÀY
Giuse Nguyễn Văn Tân
408-425-2696



KHÔI HẬU
Giuse Bùi Quang Hùng
408-314-1391



TRƯỞNG LÃNH ĐẠO
Giuse Trần Văn Trung
408-504-9481



KHÔI TRUYỀN THÔNG
Phêrô Phạm Huy Dũng
408-623-5211

Mục Lục

Thư Chủ Tịch Phong Trào	Tr. 04
Tình Thần Đức Ái	05
Một Chặng Đường	06
Thiên Chúa luôn chờ đợi... chúng ta	11
Cha Gọi Con	12
Sứ điệp Mùa Chay 2014 của Đức Thánh	14
Tim	19
Đổi giấc mơ	21
Quả Tim Mới	23
25 Năm Thành Tựu	27
Bức Vẽ Mẹ Têrêxa Trong Đức Ái	30
Lời Chia Xê Muộn Màng	34
Xuân về!	36
Nhân Quả Tình Yêu Trong Đức Ái	38
Tiếng Gọi Tình Yêu	45
Cầu Nguyện	46
Uy Tín	51
Chia Sẻ Chứng Nhân	53
Thư The Cursillo Movement	56
Báo cáo tài chính	57
Mời Viết Bài	59



Thư Chủ Tịch Phong Trào

Tháng 4, 2014

Quý anh chị Cursillistas rất quý mến,

Chúng ta đang sống mùa Chay, một thời điểm đặc biệt trong năm phụng vụ. Truyền thống Giáo Hội nhắc nhở các tín hữu thực hành mùa Chay với thái độ khước từ chính mình nhằm bước theo Thầy Chí Thánh một cách gần gũi hơn qua việc cầu nguyện, ăn chay và làm việc bác ái.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói Mùa Chay là "mâm của sự thật và hy vọng". Ngài cổ vũ chúng ta, "dám nhận con đường Chay Thánh để tiến đến cuộc sống thật, gồm cả thánh giá và tử bộ, một con đường không dễ chịu nhưng không vô vọng." Ngài tiếp, "Chúng ta được mời gọi nhìn nhận rằng có điều gì đó trong con người chúng ta chưa ổn, cần thay đổi, để quay lại, để hoán cải".

Thánh Gioan thuật chuyện khi Chúa đến Jerusalem, Lazarô đã chết, Martha vẫn thưa cùng Người, "Nhưng bây giờ con biết, bất cứ điều gì Thầy xin cùng Thiên Chúa, Người cũng sẽ ban cho Thầy" (Jn 11:22). Và Martha đã xác quyết niềm tin, "Con vẫn tin Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa, Đấng phải đến thế gian" (Jn 11:27).

Trong Mùa Chay, chúng ta cảm tạ Thầy Chí Thánh trước hồng ân Chúa tử nạn và Phục Sinh, và không quên cầu xin Thầy cho chúng ta niềm xác tín và hy vọng như Martha dẫu cho thử thách vẫn luôn hiện diện.

Bắt đầu từ Chủ Nhật Ultreya của tháng Tư này, Phong Trào xin quý anh chị đặc biệt cầu nguyện cho hai khóa Tĩnh Huấn 46 & 47 sắp được khai mở, đồng thời xin quý anh chị tha thiết mời gọi người thân, bằng hữu cùng những người quen biết tham dự khóa học. Ngày giờ và đơn ghi danh đang được phổ biến rộng rãi trong các buổi sinh hoạt và trên hệ thống thông tin của Phong Trào.

Chân thành cảm ơn,
Thay mặt Văn Phòng Điều Hành,
Gioan Trần Hiếu

TINH THẦN ĐỨC ÁI

Lm. Thạch Linh
NGUYỄN ĐÌNH ĐỆ

Hãy cảm thông tình nghĩa yêu thương
Lời dạy của “nước Trời hiển chương”:
Đức Ái tương trợ thực hành sống
“Mến Chúa yêu người” luật yêu đương..

Đức Ái phục vụ cả xa gần
Sức mạnh hướng dẫn Chúa Thánh Thần
“Nhân linh vạn vật” an hòa sống
Tình yêu linh thiêng trọn muôn phần...

Lời Thầy Chí Thánh luôn khắc ghi
Đức Ái hoạt động không quản chi
Ích hồn lợi xác luôn thăng tiến
Kính Chúa giúp người luôn thực thi

Chu toàn ý Chúa cả muôn phần
Nhờ ơn sức mạnh Chúa Thánh Thần
Cuộc đời gắn bó trong yêu mến
Thực thi tình Chúa giữa thế trần

Tin tưởng trông cậy tình yêu thương
“Kính Chúa Yêu Người” luôn làm gương
Phúc lộc linh thiêng quan trọng nhất
Tin mừng loan truyền khắp muôn phương..

Sứ mạng Đức Ái cho mọi người
Gương lành thánh đức ơn Chúa Trời
Dạy cho nhân loại biết cách sống
Hạnh phúc vĩnh cửu vui tuyệt vời..

Thiên đường mục đích dẫn chúng ta
Qua đời tạm về cùng Chúa Cha :
Người là “đường chân lý - sự sống”,
Ơn phúc bất diệt luôn an hòa..

Tình nghĩa yêu thương thật sáng ngời
Tương trợ nhân linh cả mọi người
Đức Ái thực thi hồn xác sống
Hạnh phúc trường sinh trong nước Trời..



Phong Trào Cursillo, Ngành Việt Nam, Giáo Phận San Jose kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Phong Trào, trong bầu khí hân hoan, trong tinh thần cầu nguyện và tạ ơn muôn Hồng Ân Chúa đã và đang tuôn đổ trên Phong Trào, và trong niềm vui tràn đầy thánh ân ấy, tôi xin cống hiến quý anh chị một vài nét đan thanh về Phong Trào từ trước, cũng như lúc nhen nhúm thành hình Phong Trào cho đến nay. Đó chính là Một Chặng Đường phải không ạ?

Tôi xin phép được vòng vo tam quốc một chút xíu. Tại sao đã là Phong Trào Cursillo Giáo Phận San Jose rồi lại còn phải thêm Ngành Việt Nam nữa? Xin thưa: Phong Trào Cursillo ở Giáo Phận San Jose hiện nay có tất cả 5 ngành—1) ngành nói tiếng Anh; 2) ngành nói tiếng Mễ; 3) ngành nói tiếng Phi-luật-Tân; 4) ngành nói tiếng Đài Loan; và 5) ngành nói tiếng Việt mình.

Chữ Phong Trào Cursillo xuất hiện trong cộng đồng Công Giáo Việt Nam tại San Jose rất sớm, có thể nói đồng thời với sự hình thành cộng đồng Công Giáo Việt Nam tại đây dưới thời Cha Cố Giuse Nguyễn Văn Tịnh khi mà những đợt người Việt mình quyết định xin nhận nơi này làm quê hương sau khi mất nước phải rời bỏ quê cha đất tổ để lánh nạn Cộng Sản. Về mặt giáo quyền, San Jose lúc đó còn thuộc Giáo Phận San Francisco và cha con chúng tôi đã có những ngày Chúa Nhật cùng nhau dâng Thánh Lễ ngoài trời ngay trên cánh đồng; để sau lễ, cha con chúng tôi còn cùng nhau đi hái ớt lấy tiền công góp lại với ý định xây nhà thờ Việt Nam! Lúc ấy, trên tờ thông tin của cộng đồng Công Giáo Việt Nam San Jose, đã xuất hiện chữ Phong Trào Cursillo kèm theo tên một vị và số điện thoại hân hời. Sau khi liên lạc với vị này mới biết,

Cursillo chưa có hoạt động bình thường vì thiếu nhân sự.

Khi Cha Cố Đa-Minh Vũ Thanh Tường về làm quyền Giám Đốc Trung Tâm, thay thế Cha Cố Giuse Nguyễn Văn Tịnh đi nghỉ phép, đã cố gắng quy tụ những anh chị đã dự khóa Cursillo tại Việt Nam với hình thức Đại Hội Ultreya, nhưng cũng chưa thể đưa vào nề nếp sinh hoạt theo chính dòng ngay được. Và sau đó, Chúa lại đã cất Ngài về Thiên Đàng sau một cơn bạo bệnh. Cha Cố Giuse Nguyễn Văn Tịnh lại trở về nhưng vẫn không có sinh hoạt nào của Phong Trào Cursillo được tổ lộ. Dù trên tờ thông tin của cộng đồng vẫn còn tên Phong Trào Cursillo và tên một vị như trước.

Khi Phong Trào Cursillo Ngành Việt Nam tại Mỹ mở khóa tiếng Việt đầu tiên tại New Orleans, Louisiana, Cha Cố Giuse Nguyễn Văn Tịnh dẫn một số quý chức trong Ban Chấp Hành Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam San Jose đi dự Khóa Ba Ngày tại đó. Nhưng sau khi trở về, cũng không thấy có sinh hoạt nào của Phong Trào Cursillo tại San Jose.

Mãi đến khi Cha Cố Phaolô Lưu Đình Dương về trách nhiệm Họ Đạo Việt Nam Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo,

Ngài thành lập các Hội Đoàn Công Giáo như Hội Trường Lão, Hội Các Bà Mẹ Công Giáo, Đoàn Liên Minh Thánh Tâm..., và Phong Trào Cursillo. Có lẽ vì Ngài đã là một Cursillita Linh Mục chẳng? Thành lập các hội đoàn Công Giáo khác, tương đối với Ngài không vất vả như với Phong Trào Cursillo.

Quý anh chị thử nghĩ: muốn có nhân sự để sinh hoạt Phong Trào chúng ta cần phải có quý anh chị Cursillitas và nếu chúng ta muốn trở thành Cursillita thì chúng ta phải tham dự Khóa Ba Ngày. Với tài ngoại giao Chúa ban nên khi chúng tôi họp và cầu nguyện, phác thảo chương trình gửi các tham dự viên dự Khóa Ba Ngày tại Giáo Phận Orange, Nam California. Năm đầu tiên chỉ được nhận ba Nam và năm Nữ.

Quý anh chị cứ tưởng tượng: sáng tinh mơ ngày Thứ Năm Cha con chúng tôi đã phải rời San Jose, với mục đích xuống tới Orange càng sớm càng tốt để tránh giờ cao điểm lúc bà con dưới đó đi làm về. Không vậy, thế nào cũng bị kẹt xe kéo theo việc không kịp giờ nhập khóa. Quyết định được chuyện đó cũng là nhờ anh em đi dò đường nhiều lần trong nhiều ngày trước khóa

học. Và bố con xuống tới Orange còn đủ giờ kéo nhau ra tiệm làm mỗi người một bụng cho chắc ăn.

Từ những năm sau trở đi, ở dưới đó dành cho San Jose mỗi Khóa được năm tham dự viên. Một số quý anh chị đã dự khóa ở Việt Nam cũng xin được đi trợ tá để hâm nóng tinh thần. Ba bốn năm liên tiếp như vậy mà Cha Phaolô Lưu Đình Dương cứ tình nguyện làm tài xế xe ven để chở người đi tham dự khóa và đón về. Ngài cũng sống ba ngày với anh chị em trên cương vị trợ tá. Hồi đó cô còn trẻ còn khoẻ nên giềo dai khá. Cho đến năm cuối cùng phải xuôi nam dự khóa, dường như ai cũng thấy cha quá vất vả nên các tham dự viên San Jose năm này cùng tình nguyện đi máy bay.

Anh chị em đón tân Cursilistas tại phi trường San Jose thật ấm tình người. Giai đoạn này sinh hoạt nhóm luân phiên nhau ở các tư gia, tôi nhớ có lần sinh hoạt nhóm ở nhà tôi đông khoảng trên ba chục anh chị, lúc ấy chưa phân chia giới tính. Tuy vậy, lúc chia xẻ cảm nghiệm thì mới tạm chia theo giới tính để được tự nhiên hơn vậy thôi. Dù nhân sự còn thiếu nhưng nhờ một số anh chị đã dự khóa tại Việt Nam cũng như một số các anh

chị khác cũng tham dự khóa tại Orange, nhưng nhờ sự quen biết bạn bè ở Orange không qua sự giới thiệu của họ đạo nên không bị đếm vào năm anh hay năm chị mà Orange dành cho San Jose, nhờ thế chúng tôi cũng đã đủ người trách nhiệm Văn Phòng Điều Hành và Trường Huấn Luyện Lúc đó chưa gọi là Trường Lãnh Đạo như bây giờ. Đạo đó tài liệu về Phong Trào bằng tiếng Việt thật hạn chế nghĩa là không có nhiều, tài liệu bằng Anh ngữ thì có nhiều đấy nhưng khi ráng đọc cuốn Những tư tưởng nền tảng Phong Trào Cursillo bằng Anh ngữ thôi sao thấy khó nuốt thế! Vì vậy, kẻ viết những dòng này lúc đó cứ loay hoay với cách tổ chức của Phong Trào Cursillo. Chủ Tịch của Phong Trào phải xuất thân từ Trường Huấn Luyện, Trưởng Trường Huấn Luyện phải theo và hỗ trợ mọi sinh hoạt của Phong Trào do Văn Phòng Điều Hành phác họa! Vậy thì anh nào lớn hơn anh nào và anh nào chi phối anh nào?

Chuyện con gà đẻ ra cái trứng rồi cái trứng lại nở ra con gà. Anh nào có trước? Nếu quý anh chị nào có những thắc mắc lằm cẩm như tôi, xin đọc thật kỹ chương VIII. Những tư tưởng nền tảng Phong Trào

Cursillo sẽ đã thông tắc mắc ngay. Song song với việc đặt nền móng cho Phong Trào, muốn có người hoạt động, ý tưởng mở Khóa Ba Ngày tại San Jose được nhen nhúm rất sớm. Cha Phaolô Lưu Đình Dương ngỏ ý với Cha Linh Hướng Phong Trào dưới Orange nên San Jose được nâng đỡ và được hưởng mọi sự dễ dàng: tình nguyện làm trợ tá nhưng có dư giờ để ghi chép. Các khối trong khóa học đều có người San Jose trợ tá. Anh hay chị này phải ghi chép mọi sinh hoạt của khối. Chúng tôi còn được quý anh chị chỉ bảo tường tận cách điều hành khối sao cho êm xuôi, không gặp khúc mắc. Nếu gặp thì giải quyết thế nào theo hệ thống dọc rồi hệ thống ngang... Song song với việc chuẩn bị về nhân sự, chúng tôi cũng phải dò tìm nơi chốn địa điểm để khóa học được diễn ra trong sự hài hòa thanh thản. Chúng tôi gợi ý và hỏi thăm anh chị em các ngành khác để nhờ họ chỉ vẽ đường đi nước bước và chúng tôi đi xem và so sánh. Camp St. Francis do anh chị em Ngành Phi Luật Tân giới thiệu.

Sau khi tìm hiểu và thông suốt mọi thủ tục, cha con chúng tôi đến暮苑 nguyên một cuối tuần và đề nghị anh chị em đưa cả gia đình đến đó

vui sống cả một cuối tuần ấy. Xem ra không ai là không vừa ý cho nên Phong Trào San Jose đã đặt cọc từ năm đó tới nay vẫn còn sử dụng để mở các khóa học hằng năm cho Phong Trào.

Với khí thế sẵn sàng phục vụ, anh chị em chúng tôi bắt tay vào việc chuẩn bị tổ chức khóa, gồm có Ban Điều Hành Khóa Học, Viện Trưởng, Phó Viện Trưởng (tên gọi trước đây của anh hay chị Trưởng Ban Điều Hành Khóa Học và anh hay chị Phó Ban), và các khối như hiện nay. Khóa tiếng Việt đầu tiên của San Jose mang số 53 dành cho Nam giới. Số 53 là số thứ tự các khóa Cursillo thuộc các ngành của Giáo Phận San Jose. Năm đầu tiên mở khóa tiếng Việt ở San Jose, tất cả các khối, các ban ngành, các Rollistas và viện phó của khóa học đều do người San Jose trách nhiệm nhưng anh Viện Trưởng Khóa Học đã phải nhờ nhà văn Quyên Di từ Nam California lên trách nhiệm. Tinh thần trách nhiệm của anh Quyên Di đã hằn sâu trong lòng anh em San Jose cho đến bây giờ dường như vẫn chưa phai. Vì thương mến San Jose, anh bằng lòng trách nhiệm công tác Viện Trưởng, nhưng trước khóa học, anh đã từ Orange lặn lội lên San Jose họp

và kiểm soát lại toàn bộ hai lần và lần nào cũng gặp mặt tất cả anh em thăm hỏi về công tác và sự chuẩn bị cho khóa học.

Chương trình Tám Tuần Tỉnh Huấn có gì khúc mắc không... đã thực tập Rollo chưa? Cách góp ý khi anh chị em thực tập... Năm đầu tiên ấy, Phong Trào Cursillo San Jose chỉ mở được một khóa nam duy nhất. Rồi từ những năm kế tiếp trở về sau này và cho đến tận bây giờ, Phong Trào mới có hai khóa học mỗi năm—một cho nam trước và một tuần sau đó có thêm khóa dành cho nữ tại cùng địa điểm Camp St. Francis. Vì vậy, nếu đề ý kỹ quý anh chị sẽ thấy khóa học cuối cùng của bất cứ năm nào, kể cả năm nay đều mang số lẻ! Nói đến đây, có thể có quý vị chưa tham gia sinh hoạt với Cursillo sẽ thắc mắc: ai nấu cơm, dọn dẹp cho khóa học dành cho Nam giới? Xin thưa, tất cả mọi nhu cầu, anh em chúng tôi tự làm lấy được hết, kể cả việc nấu ăn, rửa chén, không phải nhờ vả đến quý bà. Và khóa học dành cho nữ giới thì các chị cũng tự đảm nhận mọi việc từ Trưởng Ban Điều Hành Khóa Học đến những chị phụ trách các bài chia sẻ, phụng vụ và dĩ nhiên cả việc bếp núc nữa đều do các chị trách nhiệm. Chỉ có các bài

nguyện gẫm, dâng Thánh Lễ, giảng và Giải Tội mới phải nhờ đến các vị linh mục.

Đến đây, chắc có quý anh chị thắc mắc: Khóa Cursillo tiếng Việt đầu tiên tại San Jose mang số 53, thế tại sao bây giờ, năm nay San Jose cũng có hai khóa Cursillo lại mang số 44 và 45? Thế là thế nào? Xin thưa: cho đến năm 2000, cả năm ngành Cursillo của giáo phận đều mở khóa cho nên con số thứ tự các khóa hằng năm lên quá lớn và quá nhanh. Vì vậy, Văn Phòng Điều Hành của cả năm ngành họp và cùng quyết định: từ nay trở đi số thứ tự của ngành nào thì riêng ngành đó sắp xếp và trách nhiệm, không gộp chung nữa để số khóa không còn quá lớn. Vì vậy, Ngành Việt Nam chúng ta cho đến nay đã tổ chức được 45 Khóa Cursillo kể từ khóa đầu tiên mang số 53 ấy.

Đến đây, có lẽ đã tạm đủ cho Một Chặng Đường. Xin được ngưng nơi đây. Kính chúc quý Cha Linh Hưởng, quý tu sĩ Nam Nữ, quý Văn Phòng Điều Hành Phong Trào, quý Trường Lãnh Đạo, và quý anh chị em Cursillitas trên đây Ân Sủng của Thầy Chí Thánh. Nhất là trong năm Mừng Ngân Khánh của Phong Trào này.

Thiên Chúa luôn chờ đợi để mở mắt cho chúng ta

Trong bài chia sẻ, Đức Thánh Cha nói về câu chuyện người mù ngày 30 tháng 3, 2014

“Bài Tin Mừng hôm nay trình bày cho chúng ta câu chuyện một người đàn ông bị mù từ thuở mới sinh, và được Đức Giêsu chữa cho sáng mắt. Câu chuyện dài này kể về việc người mù thì được sáng mắt, còn những ai tự phụ là sáng mắt thì bị đóng lại và càng mù tối trong tâm hồn hơn...”

“Rất nhiều khi những việc làm tốt, những việc bác ái lại gây ra những cuộc đàm tiếu, những bàn luận bởi vì có một số người không muốn nhìn thấy sự thật. Và Thánh Sử Gioan muốn lôi kéo sự chú ý đến điều vẫn còn đang diễn ra giữa chúng ta ngày nay, khi có một điều tốt được thực thi. Người mù được chữa lành bị chắt vắn trước hết bởi đám đông đang ngạc nhiên - họ thấy phép lạ và họ chắt vắn anh ta; sau đó là đến lượt Giới Luật Sĩ. Những người này còn chắt vắn cả bố mẹ anh ta. Cuối cùng, người mù được chữa lành này đã đến được với đức tin, và đây là ơn lớn nhất mà Đức Giêsu đã làm cho anh ta: không chỉ nhìn thấy mà còn biết Người, thấy Người, Đấng là "ánh sáng của thế giới" (Ga 9,5)...

“Ngày hôm nay, cha xin đề nghị với các bạn là khi các bạn về nhà, cầm lấy cuốn Tin Mừng và đọc chương 9 của Tin Mừng Gioan này nhé. Nó sẽ giúp ích cho các bạn, vì các bạn sẽ thấy con đường từ chỗ tối đến ánh sáng và con đường tội tệtkhác đi đến

chỗ tăm tối hơn. Và rồi hãy tự hỏi mình: con tim của tôi như thế nào? Tôi có một con tim mở ra hay đóng kín? Mở ra hay đóng kín với Thiên Chúa? Mở ra hay đóng kín với tha nhân? Chúng ta luôn luôn có trong mình một chút đóng kín nào đó do tội lỗi sinh ra, do những sai phạm hay lỗi lầm của ta sinh ra: đừng sợ, đừng sợ". Chúng ta hãy mở ta với ánh sáng của Thiên Chúa: Người luôn đợi chờ chúng ta, để giúp chúng ta thấy rõ hơn, để ban cho chúng ta nhiều ánh sáng hơn và tha thứ cho chúng ta. Đừng quên điều này: *Người luôn chờ đợi chúng ta.*” ...

“Cuộc sống của chúng ta đôi khi cũng giống như người mù được cho sáng mắt, được mở ra với Thiên Chúa, với ân sủng. Nhưng tiếc thay, thỉnh thoảng, chúng ta cũng giống như các tiên sĩ luật: đứng trên sự tự phụ của mình mà đánh giá người khác, thậm chí phán xét cả Thiên Chúa!...”

Ngài kết thúc bài chia sẻ:

“Chúng ta hãy phó dâng cho Đức Trinh Nữ Maria hành trình mùa chay của chúng ta để với ân sủng của Đức Kitô, giống như người mù được chữa lành, chúng ta cũng có thể "nhìn thấy ánh sáng, bước đi xa hơn nữa trong ánh sáng và được tái sinh trong một sự sống mới.”

Pr. Lê Hoàng Nam, SJ

Nguồn: <http://conggiao.info/ews/809/22094>

Cha Gọi Con

Phaolô Trần Trọng Hiếu

*Trong thài mẹ Ngài đã tạo dựng con
Và lặng con hơi thở sống con người
Vũ trụ bao la kỳ công tuyệt tác
Con chỉ là một hạt cát đơn sơ*

*Trong hồng ân Ngài nâng niu con lớn
Hun đúc con với sức mạnh niềm tin
Thần Khí Ngài rọi sáng soi lâm trí
Ơn phước Ngài đã thánh hóa đời con*

*Ngài gọi con trong đêm khuya lbanh vắng
Giữa trần gian bao thử thách phù vân
Bỏ tất cả tham sân si danh vọng
Để loan truyền Tin Mừng của Phúc Âm*

*Ngài muốn con trở thành một khí cụ
Mang bình an yêu thương đến mọi người
Con tuy rằng yếu đuối đầy tội lỗi
Chân lý Ngài chiếu sáng đường con đi*

*Xin cho con được lắng nghe tiếng Chúa
Đáp lời mời của sứ mạng linh yêu
Hãy cảnh tỉnh và canh tân cuộc sống
Để đón nhận ơn cứu độ trường sinh*

San Jose, Lenten Season 2014



Sứ điệp Mùa Chay 2014 của Đức Thánh Cha Phanxicô

February 28, 2014 by Phaolô

“Ngài đã trở nên nghèo để làm cho chúng ta được giàu có nhờ cái nghèo của Ngài.” (x. 2 Cr 8,9)

Anh chị em thân mến,

Nhân dịp Mùa Chay, tôi muốn công hiến anh chị em và suy tư có thể giúp anh chị em trong hành trình hoán cải bản thân và cộng đồng. Tôi lấy hứng từ câu nói của Thánh Phaolô: “Thực vậy, anh chị em biết lòng quảng đại của Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta: Ngài giàu sang, nhưng đã trở nên nghèo vì anh chị em, để anh chị em trở nên giàu sang nhờ cái nghèo của Ngài.” (2 Cr 8,9). Thánh Tông Đồ ngỡ lời với các tín hữu Kitô thành Côrintô để khích lệ họ quảng đại trong việc giúp đỡ các tín hữu thành Jerusalem ở trong tình trạng túng thiếu. Những lời này của Thánh Phaolô nói gì với các Kitô hữu chúng ta ngày nay? Lợi nhân nhủ trở nên nghèo khổ, sống thanh bần theo tinh thần Phúc Âm có ý nghĩa gì đối với chúng ta ngày nay?

Án sung của Chúa Kitô

Trước tiên những lời ấy nói với chúng ta đâu là đường lối của Thiên Chúa. Thiên Chúa không tỏ mình bằng những phương thế quyền lực và giàu sang của trần thế, nhưng bằng những phương thế yếu đuối và nghèo nàn: “Ngài giàu sang, nhưng đã trở nên nghèo vì anh

chị em...” Chúa Kitô, Con vĩnh cửu của Thiên Chúa, đồng hàng với Chúa Cha về quyền năng và vinh quang, đã trở nên nghèo; Ngài đã xuống giữa chúng ta, trở nên gần gũi với mỗi người chúng ta; Ngài đã cội bỏ, “trở nên trống rỗng”, để trở nên giống chúng ta hoàn toàn (x. Pl 2,7; Dt 4,15). Mẫu nhiệm Nhập thể của Thiên Chúa cao cả dường nào! Chính tình yêu của Thiên Chúa là nguyên nhân mẫu nhiệm ấy, một tình yêu là ân sung, lòng quảng đại, ước muốn trở nên gần gũi, và không do dự hiến thân và hy sinh vì những thụ tạo mà Ngài yêu mến. Lòng bác ái, tình yêu, có nghĩa là chia sẻ trong mọi sự số phận của người mình yêu. Tình yêu làm cho trở nên giống nhau, kiến tạo sự bình đẳng, phá đổ các bức tường và những ngăn cách. Và đó là điều Thiên Chúa đã làm với chúng ta. Thực vậy, Chúa Giêsu “đã làm việc bằng đôi bàn tay của con người, đã suy nghĩ với trí thông minh của con người, đã hành động với ý chí của con người, đã yêu thương với trái tim của con người. Sinh bởi Đức Trinh Nữ Maria, Ngài đã thực sự trở nên một người trong chúng ta, giống chúng ta

trong mọi sự ngoại trừ tội lỗi” (Gaudium et Spes, 22,2).

Lý do thúc đẩy Chúa Giêsu trở nên nghèo không phải là sự nghèo nàn tự nó, nhưng – như Thánh Phaolô đã nói – “... là để anh chị em trở nên giàu sang nhờ cái nghèo của Ngài”. Đây không phải là một kiểu chơi chữ, một kiểu nói để gây ấn tượng! Trái lại, đó là một sự tổng logic của Thiên Chúa, logic yêu thương, logic Nhập Thể và Thập Giá. Thiên Chúa đã không làm cho ơn cứu độ rơi xuống chúng ta từ trên cao, như kẻ thương người lấy của dư thừa của mình mà làm phúc bố thí. Đó không phải là tình yêu của Chúa Kitô! Khi Chúa Giêsu bước xuống sông Giordan và chịu phép rửa của Gioan Tẩy Giả, Ngài không hành động vì thấy cần phải thông hối, hoán cải; Ngài làm như thế để nhập hàng giữa dân chúng là những người đang cần ơn tha thứ, Ngài ở giữa chúng ta là những người tội lỗi, và gánh lấy tội lỗi của chúng ta. Đó chính là con đường Ngài chọn để an ủi chúng ta, cứu thoát chúng ta, giải phóng chúng ta khỏi tình trạng lâm than. Chúng ta có ấn tượng mạnh vì Thánh Tông Đồ nói rằng chúng ta đã được giải thoát không phải nhờ sự giàu sang của Chúa Kitô, nhưng nhờ cái nghèo của Ngài. Tuy Thánh Phaolô biết rõ “những sự phong phú khôn lường của Chúa Kitô” (Ep 3,8), “là người được thừa tự mọi sự” (Dt 1,2).

Như thế, cái nghèo mà Chúa

Giêsu dùng để giải thoát chúng ta và làm cho chúng ta trở nên giàu sang, là gì? Thừa đó chính là cách thức Ngài yêu thương chúng ta, Ngài trở nên người thân cận của chúng ta như Người Samaritano nhân lành đến gần người bị bỏ mặc giờ sống giờ chết bên vệ đường (x. Lc 10,25tt). Điều mang lại cho chúng ta tự do chân thực, ơn cứu độ thực sự và hạnh phúc đích thực chính là tình yêu thương xót, dịu dàng và chia sẻ của Ngài. Cái nghèo của Chúa Kitô làm cho chúng ta được giàu sang chính là sự kiện Ngài làm người, gánh lấy những yếu đuối của chúng ta, tội lỗi của chúng ta, thông truyền cho chúng ta lượng từ bi vô biên của Thiên Chúa. Cái nghèo của Chúa Kitô là sự giàu sang lớn nhất: Chúa Giêsu giàu lòng tin thác vô biên nơi Thiên Chúa Cha, tin thác nơi Cha trong mọi lúc, luôn luôn và chỉ tìm kiếm thánh ý và vinh danh Thiên Chúa. Ngài giàu sang như một trẻ em giàu sang khi cảm thấy được yêu thương và mến yêu cha mẹ, và không nghi ngờ một giây phút nào về tình thương và sự dịu dàng của cha mẹ. Sự giàu sang của Chúa Giêsu chính là Con Thiên Chúa; tương quan có một không ai với Chúa Giêsu chính là đặc ân cao cả nhất của Đấng Messia nghèo khó này. Khi Chúa Giêsu mời gọi chúng ta hãy mang lấy “ách nhẹ nhàng” của Ngài, Ngài mời gọi chúng ta hãy trở nên giàu có bằng “cái nghèo giàu sang” và

“sự giàu sang nghèo” của Ngài, chia sẻ với Ngài tinh thần con thảo và huynh đệ, trở nên con cái trong Con của Ngài, là anh em trong người Anh Trưởng Tử (x. Rm 8,29).

Người ta nói rằng có một điều sâu muộn duy nhất, đó là sâu muộn vì không được nên thánh (L. Bloy); chúng ta cũng có thể nói rằng có một sự lầm than đích thực duy nhất, đó là: không sống như con cái Thiên Chúa và như những người em của Chúa Kitô.

Chứng tá của chúng ta

Chúng ta có thể nghĩ rằng “con đường” nghèo như thế là con đường của Chúa Giêsu, trong khi chúng ta, là những người đến sau Ngài, chúng ta có thể cứu vớt thế giới bằng những phương thế thích hợp của con người. Không phải như vậy. Trong mọi thời đại và mọi nơi, Thiên Chúa tiếp tục cứu vớt con người và thế giới nhờ cái nghèo của Chúa Kitô, Đấng trở nên nghèo trong các Bí tích, trong Lời Chúa và trong Giáo Hội của Ngài, là một dân tộc gồm những người nghèo. Sự giàu sang của Thiên Chúa không thể đến với chúng ta qua sự giàu sang của chúng ta, nhưng luôn luôn và chỉ qua cái nghèo của chúng ta, bản thân và cộng đoàn, được Thần Khí của Chúa Kitô linh hoạt.

Nơi gương Thầy Chí Thánh, các Kitô hữu chúng ta được kêu gọi hãy nhìn đến tình cảnh lầm than của anh chị em chúng ta,

động chạm đến, gánh lấy và hoạt động cụ thể để xoa dịu những lầm than ấy. Lầm than (miseria) không đồng nghĩa với nghèo (povertà); lầm than là sự nghèo nàn không có lòng tin thác, không có tình liên đới, không có hy vọng. Chúng ta có thể phân biệt 3 loại lầm than: lầm than vật chất, lầm than luân lý, và lầm than tinh thần. Lầm than vật chất vẫn thường được gọi chung là sự nghèo khổ và đè nặng trên những người sống trong hoàn cảnh không xứng đáng với con người: những người bị thiếu các quyền cơ bản và nhu yếu phẩm như lương thực, nước, những điều kiện vệ sinh, công ăn việc làm, khả năng phát triển và tăng trưởng về văn hoá. Đứng trước lầm than này, Giáo Hội cống hiến dịch vụ của mình, diakonia, để đi gặp gỡ những người túng thiếu và chữa lành nhưng vết thương làm xấu xí khuôn mặt của nhân loại. Nơi những người nghèo và những người rốt cùng, chúng ta nhìn thấy tôn nhan của Chúa Kitô; khi yêu thương và giúp đỡ những người nghèo, chúng ta yêu mến và phụng sự Chúa Kitô. Sự dấn thân của chúng ta cũng nhằm làm sao để chấm dứt những vụ vi phạm phẩm giá con người trên thế giới, những kỳ thị và lạm dụng là nguồn gốc gây ra lầm than trong bao nhiêu trường hợp. Khi quyền lực, xa hoa, và tiền bạc trở thành thần tượng, thì người ta coi chúng quan trọng hơn đời hỏi phải phân phối công bằng



NEWS.VA FOTO: © L'OSSERVATORE ROMANO

«To all who are sick, do not lose hope, especially when your suffering is at its worst. Christ is near you.»

POPE FRANCIS, TWITTER @PONTIFEX, 17/02/2014

những của cái. Vì thế, các lương tâm cần hoán cải, trở về với công lý, sự bình đẳng, sự điều độ và chia sẻ.

Điều không kém phần gây lo âu chính là lâm than luân lý, nó hệ tại trở nên nô lệ cho những tật xấu và tội lỗi. Bao nhiêu gia đình lo âu vì có một trong những phần tử của mình, thường là người trẻ, nghiện ngập rượu, ma túy, cờ bạc và dâm ô! Bao nhiêu người đã đánh mất ý nghĩa cuộc sống, thiếu những viễn tượng tương lai và mất hy vọng! Và bao nhiêu người bị bó buộc sống trong lâm than luân lý do những điều kiện xã hội bất công, thiếu công ăn việc làm, khiến họ không còn phẩm giá mang cơm bánh về nhà, thiếu bình đẳng trong các quyền giáo dục và sức khoẻ. Trong những trường hợp

ấy, lâm than luân lý có thể được gọi là một sự bắt đầu tự sát. Hình thức lâm than này cũng là nguyên nhân làm chọi nền kinh tế suy sụp, nó luôn gắn liền với lâm than tinh thần mà chúng ta khi chúng ta xa lìa Thiên Chúa và từ khước tình thương của Ngài. Nếu chúng ta cho rằng mình không cần Thiên Chúa, Đấng đang giơ tay cho chúng ta trong Chúa Kitô, vì chúng ta nghĩ mình tự mãn, thì chúng ta đang đi vào con đường thất bại. Thiên Chúa là Đấng duy nhất có thể cứu vớt và giải thoát chúng ta thực sự.

Phúc Âm là thuốc giải độc đích thực chống lại lâm than tinh thần: Kitô hữu được mời gọi mang vào mọi môi trường lời loan báo giải thoát, theo đó có sự tha thứ tội lỗi đã phạm, Thiên

Chúa cao cả hơn tội lỗi chúng ta và Ngài yêu thương chúng ta một cách nhưng không, luôn luôn, và chúng ta được dựng nên để hiệp thông và sống vĩnh cửu. Chúa mời gọi chúng ta hãy trở thành những người hân hoan loan báo sứ điệp từ bi và hy vọng ấy! Thật là đẹp khi cảm nghiệm niềm vui loan truyền Phúc Âm đó, chia sẻ kho tàng đã được uỷ thác cho chúng ta, để an ủi những con tim tan vỡ và mang lại hy vọng cho bao nhiêu anh chị em chúng ta đang bị bóng đêm bao phủ. Vấn đề ở đây là đi theo và noi gương Chúa Giêsu, Đấng đã đi đến với người nghèo và tội nhân như một mục tử đi tìm con chiên bị lạc mất, và Ngài đến gặp chúng ta với đầy tình yêu thương. Khi hiệp nhất với Chúa, chúng ta có thể can đảm mở ra những con đường mới để loan báo Phúc Âm và thăng tiến con người.

Anh chị em thân mến, ước gì Mùa Chay này thấy được toàn thể Giáo Hội sẵn sàng và mau mắn làm chứng cho những người đang sống trong tình trạng lâm than vật chất, luân lý và tinh thần: làm chứng về sứ điệp Phúc Âm, được tóm tắt trong việc loan báo tình thương của Chúa Cha từ bi, sẵn sàng ôm lấy mỗi người trong Chúa Kitô. Chúng ta có thể thi hành điều ấy theo mức độ chúng ta được trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô, Đấng đã trở nên nghèo và làm cho chúng ta được giàu sang bằng cái nghèo của Ngài. Mùa

Chay là mùa thích hợp để cởi bỏ, làm cho chúng ta tự hỏi đâu là điều chúng ta có thể chịu thiếu để giúp đỡ và làm cho người khác trở nên phong phú nhờ cái nghèo của chúng ta. Chúng ta đừng quên rằng sự nghèo nàn đích thực gây đau khổ: một sự cởi bỏ mà không có chiều kích thông hối thì không có giá trị. Tôi không tin nhiệm việc làm phúc mà chẳng làm cho chúng ta mất mát hoặc không gây đau đớn nào.

Xin Chúa Thánh Linh – nhờ Ngài, “chúng ta vốn là người nghèo, nhưng có khả năng làm bao nhiêu điều phong phú: như người không có gì cả, nhưng lại sở hữu tất cả” (2 Cr 6,10) – nâng đỡ những quyết tâm trên đây của chúng ta và củng cố trong chúng ta môi quan tâm và trách nhiệm đối với sự lâm than của con người, để chúng ta trở nên từ bi và là những người thực thi lòng từ bi. Với lời cầu chúc ấy, tôi hứa cầu nguyện cho anh chị em, để mỗi tín hữu và mỗi cộng đoàn Giáo Hội tiến bước một cách hiệu quả trong hành trình Mùa Chay, và tôi xin anh chị em cầu nguyện cho tôi. Xin Chúa chúc lành cho anh chị em và xin Đức Mẹ gìn giữ anh chị em.

Vatican ngày 26 tháng 12 năm 2013
Lễ Thánh Stêphanô, Phó tế và là vị tử vì đạo tiên khởi Giáo hoàng Phanxicô

Người chuyên dịch:

G. Trần Đức Anh, O.P.

Nguồn: <http://www.giaoly.org/vn/su-diep-mua-chay-su-diep-mua-chay-2014-cua-duc-thanh-cha-phanxico/>



Tìm

Đỗ Diệp Anh

Tôi đi tìm viên ngọc
 Lạc trôi giữa dòng đời
 Giữa trăm ngàn viên ngọc,
 Viên ngọc nào của tôi?
 Của cái hay danh vọng?
 Địa vị hay vinh quang?
 Viên ngọc nào thật sự
 Mang cho tôi bình an?
 Bao năm tôi mãi miết
 Bon chen giữa dòng đời.
 Bao nhiêu năm lận đận
 Tôi đi tìm chính tôi.
 Ba ngày tạm ngồi lại
 Bên dòng sông cuộc đời
 Lựa chọn trong mẻ lưới
 Cá tốt của đời tôi.
 Để tâm hồn lắng đọng
 Thả hồn dâng nguyện cầu.
 Lắng nghe như tiếng Chúa
 Thì thầm vắng đây đâu.
 Mỉm cười vui tiếp bước
 Nhẹ nhàng đôi sánh đôi.
 Tôi về lòng thanh thản
 Khi tìm được chính tôi.



Tĩnh Tâm St. Clare 2014



Đôi giấc mơ

Maria Nguyễn Thị Bạch Hương

*Đêm về ta đôi giấc mơ
Đem đi láy nguyệt soi hồn trên non
Cho cành hoa hồng héo hon
Nhớ con bướm trắng vẫn vợ bên vườn*

*Đêm qua ngày ngọt một ngày
Cho hoa cam hồng ngát ngây hương trầm
Cho tình cánh lá ngả nghiêng
Khép luôn cánh mộng cho mưa dầm đìa*

*Mắt rời câu hẹn trăm năm
Đem đi đổi lại con sông hai hàng
Cho trăng hoen úa võ vàng
Cho dòng sông cũ chết non một dòng*

*Thôi thì đêm vẫn còn giăng
Cho con mộng trở mấy mùa hoa ngâu
Thôi thì tóc đã đổi màu
Cho ai quay mặt bỏ nơi bụi trần.*



QUẢ TIM MỚI



Maria Nguyễn Bạch Tuyết

Chúa Giêsu Thầy Chí Thánh, hơn ai hết, Người khao khát tình yêu của nhân loại ... điều này được thể hiện qua tiếng kêu thảm thiết trong giây phút cuối cùng của Người trên thập giá: "*Ta khát!*" Và cho dù bây giờ nhân loại đã không đáp trả một chút tình yêu nào như Người mong mỏi, nhưng Người cũng vẫn tiếp tục yêu thương tha thứ và chờ đợi như đã từng đợi chờ sự xác tín tình yêu của môn đệ Phêrô, với ba lần kiên nhẫn để mong được một câu đáp trả thỏa đáng cho tình yêu, nhưng Phêrô vẫn một mực trả lời: "*Con yêu mến Thầy!*" chỉ với ý nghĩa giới hạn trong tình bằng hữu (Philo) mà thôi.

Chúa Kitô khát khao một tình yêu trọn vẹn, tình yêu Agapé... Nhưng Người đã không tìm thấy một dấu hiệu của tình yêu dâng hiến đó được thể hiện nơi con người nhân loại, kể cả môn đệ yêu dấu Phêrô. Nhưng Chúa vẫn chấp nhận thử tình yêu giới hạn đó, vì Chúa đã nhìn thấu được trong tâm hồn sâu thẳm của Phêrô, hạt giống tình yêu xả thân đang tiềm ẩn mà Chúa Cha đã gieo trồng từ thuở đời đời. Để rồi Chúa có thể làm cho nó nảy mầm lớn lên và trở sinh hoa trái tình yêu cho đi, để Phêrô được xứng hợp là người nối nghiệp chương trình cứu độ của Chúa, như lời tiên tri Êdêkien: "*Ta sẽ tặng các ngươi một quả tim mới, sẽ đặt thần khí mới vào lòng các ngươi. Lấy khỏi mình các ngươi quả tim chai đá, và sẽ ban tặng một quả tim biết yêu thương*" (Ed: 36,26).

Và Thánh Thần Thiên Chúa đã làm như vậy, đã "*ban tặng một quả tim mới biết yêu thương*" chẳng những trên Phêrô mà còn trên Philipphê, André, Giacôbê James, Giacôbê Dêbêdê, Gioan, Judas Tadêô, Batôlômêô, Tôma, Matthêu, Simon nhiệt thành, Mathias (thay Judas Iscariôt), và đặc biệt là Phaolô, để họ có con tim giống con tim của

Chúa Kitô, nói cách khác, để họ được trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô. Ông gọi được đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô là để các ngài đủ sức ra đi làm tông đồ tiếp nối sứ mệnh trọng đại mà Chúa Cha đã trao phó.

Sau bao nhiêu tang thương biến đổi của quê hương đất nước Việt Nam, dân tộc tôi bị sống trong bể dâu của loạn ly chiến tranh, đau thương đói khổ, tù ngục đọa đày. Gần mười năm bị cộng sản cầm tù, chồng tôi vẫn có niềm tin bền vững rằng, Chúa đã ban cho anh có cơ hội được đồng lao cộng khổ với dân tộc mình. Nhưng riêng tôi đã mất đi niềm tin vào tình người, cho nên từ khi chồng còn trong tù, tôi đã lo cho cả gia đình có được nhập cảnh Hoa Kỳ. Sau khi chuộc anh khỏi nhà tù nhỏ, chúng tôi vẫn bị quản thúc trong nhà tù lớn. Và việc xin xuất cảnh thật khó khăn, cho nên gia đình chúng tôi bao phen tìm bãi tìm bờ, trăm phương ngàn cách để mau tìm đường xa lánh những kẻ thiếu trái tim.

Trước khi ra đi tìm tự do, tôi buộc chồng con phải đoan hứa một điều: Từ bỏ tất cả, xa lánh tất cả (lý tưởng quốc gia dân tộc, danh vọng, sự nghiệp ...) để sống một đời

khép kín, chỉ lao động tay chân lo cho con ăn học thành nhân. Với chủ trương là chỉ sống với nội tâm mình để tu thân tế gia. Và chúng tôi đã được Chúa ban cho cơ hội để thực thi ý nguyện đó.

Nhưng khi vừa an cư nơi quê hương thứ hai này, tôi được Chúa gọi đến với Phong Trào Cursillo. Cộng đoàn này đã thay đổi tôi. Những người tôi gặp không như những người đã đi qua trong cuộc đời lâm than đấng cay khổ nhục của tôi. Chúa đã mở mắt để tôi thấy một nhân loại mới, một nhân loại tôi hằng mơ ước. Từ đó trái tim tôi được chữa lành, được đổi mới, và nó đã đem đến cho tôi một sức sống mới, một tình yêu mới. Và tôi đã học cách sống cho tình yêu mới ấy như cách sống của một cái giếng sâu, nó biết ngày ngày quảng đại cho ra những dòng nước trong cho mọi người nhân thế, không phân biệt đối xử, để rồi sau một đêm Chúa lại đong đầy. Giếng nước sống thật ý nghĩa, không như tôi trước kia, sống như miệng giếng bị đóng kín, để chỉ còn chứa đựng những rong rêu ếch nhái làm ô nhiễm nguồn nước tâm hồn Chúa ban.

Khóa Hội Học Kitô Giáo Cursillo đã không dạy cho tôi những gì cao siêu bí nhiệm, mà

chỉ đào sâu những bài học của Chúa Giêsu dạy dỗ cho các môn đệ, là những người cùng ăn cùng uống, cùng sống, cùng chết với Người. Trong những bài học ấy, các tông đồ của Chúa đã truyền lại cho tôi bí quyết sống làm sao cho được xứng đáng với ơn gọi là con, là dân thánh, là môn đệ của Chúa.

Cuộc trở lại giúp tôi nhìn ra trong xã hội trần thế này còn có hàng bao tỉ người không cộng sản, không hung tàn bạo ngược. Còn có hàng tỉ người nghèo đói vô gia cư đang cần cứu giúp. Còn có hàng triệu triệu người phải bán thân nuôi cha mẹ nuôi con thơ ... bị xã hội lên án ruồng bỏ mà không có Chúa Giêsu bên vực chở che như người đàn bà tội lỗi thuở xưa. Còn có hàng triệu người trẻ bị xô vào những lò giết hại thai nhi để làm giàu cho những kẻ tự xưng là cứu người, những kẻ cầm cán cân công lý, những kẻ ban hành những lề luật chết.

Qua khóa học giúp tôi nhìn lại và chiêm nghiệm một điều, tự do hoà bình công lý... không phải có được một cách vô điều kiện mà phải tranh đấu phải tiếp tay với Chúa Kitô, mới có thể tái lập một trật tự hoàn toàn trong định luật của Thiên Chúa. Và rồi tôi có quyết định,

thà "*Một phút chấp nhận thực tại, còn hơn ngàn năm sống đạo đức*" (Athony De Mello).

Thiên Chúa đã chấp nhận thực tại trần thế tội lỗi này, và Người đã sinh ra giữa lòng nhân loại, đem tình yêu và ân sủng từ Trời xuống thay cho những lề luật chết, để cứu độ cho nhân loại, trong đó có tôi. Chúa Giêsu đã làm như vậy và Người thực hiện chương trình đó không phải một mình mà với sự cộng tác của mười hai môn đệ. Mười hai môn đệ của Chúa, Chúa đã không chọn những nhà thông thái, kinh sư, luật sĩ ... mà Ngài đã chọn từ những người bình thường yếu đuối tội lỗi như tôi để ươm trồng tình yêu và ân sủng của nước Trời cho thế giới này.

Cây mà Chúa Giêsu trồng nơi các môn đệ đã sinh những hoa trái gì? Xem quả biết cây, qua đời tông đồ của các ngài chúng ta đã thấy hoa trái của đức tin, đức ái, đức cậy, của can đảm, hy sinh, nhẫn nại, của từ bi, công chính... được thể hiện, để nhờ đó tôi cởi bỏ mặc cảm của một con người bình phạm, tầm thường nhỏ bé, để học biết phải làm thế nào đem tình yêu mới Chúa ban sống cho tinh thần phúc âm.

Học sống tinh thần phúc âm không đâu bằng gương các thánh tông đồ. Với Giacôbê

ngài dạy chúng ta về đức tin và hành động, ngài có một câu bắt hủ mà người Kitô Hữu ai cũng nằm lòng, đó là: "*Đức tin không hành động là Đức Tin chết*" (Gc 2,17) và "*Nhờ hành động mà con người được nên công chính, chứ không phải chỉ nhờ Đức Tin mà thôi*" (Gc 2,24). Thánh Giacôbê còn khuyên phải hành động Đức Tin bằng tình thương như tinh thần tám mối phúc thật.

Ngài còn dạy, Thiên Chúa là tình yêu, tuy nhiên Thiên Chúa không dành tình thương cho những người hay lên án, bức hiếp kẻ khác: "*Vì Thiên Chúa không thương xót khi xét xử kẻ không biết xót thương. Còn ai biết thương xót, thì chẳng quan tâm đến việc xét xử*" (Gc 2,13).

Với Thánh Phêrô, chúng ta được biết rằng ngài là một thuyền chài ít học và nhút nhát. Khi giảng dạy thì ngài cần phải có thông dịch. Nhưng khi đọc thư của ngài, giọng văn nghe như trong các bức tông thư của Đức Chân Phước Giáo Hoàng Gioan Phaolo II. Cho nên việc Chúa làm, với trí hiểu biết hạn hẹp của mình thật khó mà thấu nổi.

Thánh Phêrô đã trải nghiệm qua những gian nan thử thách, đã nhát đảm chối bỏ và xa rời ánh sáng, ngài đã đau khổ

đường nào khi cắt đứt với tình yêu Chúa. Với kinh nghiệm đó, ngài khuyên nhủ chúng ta hãy kiên nhẫn chịu đựng gian khổ và đây là lời chứng của người tông đồ kế vị Thiên Chúa: "*Tôi thiết nghĩ bao lâu tôi còn sống cuộc đời chóng qua này, tôi phải nhắc nhở để thức tỉnh anh em, đó là điều phải lẽ. Vì tôi biết rằng, sắp đến thời tôi phải bỏ lều này như Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, cũng đã tỏ cho tôi biết.*" (2Pr 1,13-19). Ngài coi thân xác chỉ là chiếc lều để linh hồn tạm trú trong cuộc đời chóng qua này.

Các thư của thánh Phêrô thường nói đến sự đau khổ. Ngài khuyến khích ủy lạo các tín hữu hãy bền đỗ trong Đức Tin, hãy can đảm theo Chúa Kitô vượt qua đau khổ thử thách trong cuộc sống hàng ngày, vì niềm xác tín mình sẽ được tham dự vào sự vinh quang của Chúa Kitô phục sinh.

Đối với các người được Chúa chọn, đó là hàng tư tế, ngài nói: "*Hãy để Thiên Chúa dùng anh em như những viên đá sống động mà xây nên ngôi đền thờ thiêng liêng*" (1Pr 2,5), và "*Trước hết anh em hãy hết tình yêu thương nhau, vì lòng yêu thương che phủ muôn vàn tội lỗi*" (1Pr 4,8).

Còn Thánh Gioan thì dẫn chúng ta đến con đường hiệp thông với Thiên Chúa bằng tình yêu tha nhân, ngài xác tín Thiên Chúa là tình yêu, và ngài cũng khẳng định một cách mạnh mẽ là, *người ta không thể yêu mến Thiên Chúa nếu không yêu mến anh em mình.* Đức mến là dấu chỉ đặc biệt của Thiên Chúa trong thế giới. Vì thế chỉ có Đức Mến mới giúp ta sống trọn vẹn ánh sáng phúc âm soi rọi cho con đường dẫn ta đến sự hiệp thông với Thiên Chúa.

Nhưng cho dù các ngài khuyên răn dạy dỗ nặng nề như thế nào, trong những Thánh Thư tôi cũng nhìn ra được tình yêu mà các ngài dành cho đàn chiên của Chúa Kitô trao phó cho các ngài chăm sóc, để tôi cảm nghiệm được rằng, sống phúc âm là sống bằng với tình yêu cho đi, và *"Tình Yêu đó chính là lòng tốt, là ánh sáng nội tâm soi rọi cho con người, và ban cho con người nguồn ấm áp vô tận"* (E. Tenleman). Đây chính là hạnh phúc tôi đang có khi trải nghiệm qua Cursillo với ơn gọi làm người Cursillista.

Người Cursillista là người sống theo gương mẫu nhóm mười hai môn đệ chúa. Cursillistas, họ là những người bạn đồng hành luôn cam kết

gắn bó để *"Một tay nắm Chúa một tay nắm anh chị em."* Họ giúp nhau vượt thắng mọi trở ngại để thực thi những công tác tông đồ mà Chúa và Phong Trào trao phó. Nhờ đó, tôi đã thấy niềm thiêng dẫu lạ Chúa luôn thực hiện qua những con người yếu đuối mỏng dòn như các Thánh Tông Đồ thuở xưa trong Phong Trào.

Quan trọng là Phong Trào giúp tôi biết mình nhiều hơn, biết được Chúa đã yêu thương tôi và ban cho tôi những nén bạc, như lời Thánh Phêrô nói *"Ơn riêng Thiên Chúa đã ban, mỗi người trong anh em hãy dùng mà phục vụ kẻ khác"* (1Pr 4,10).

Giờ đây điều mà tôi luôn khẩn luôn xin với Chúa là cho tôi có can đảm kiên trì biết dần thân bằng với tình yêu Kitô, tình yêu Agapé, thứ tình yêu chỉ có được trong trái tim của một nhân loại mới, và nhất là tôi phải biết khiêm nhường cậy dựa vào Ơn Chúa, làm nền tảng cho mọi công việc tông đồ đem ánh sáng phúc âm Chúa đến cho mọi người, để làm giảm thiểu những niềm đau nỗi khổ của những người chung quanh, những người thân cận mà Chúa muốn tôi làm cho họ được hạnh phúc và được lớn lên trước mặt anh em, trước mặt Chúa.

25 Năm Thành Tựu

Agnes Thái Thu Hà

Trên cao hồng phúc tuôn tràn
25 năm thành tựu Phong Trào Cursillo
Tình yêu của Chúa Kitô
Đoàn con vững mạnh, Đức Tin đở bền.

Tạ ơn Chúa đã giữ gìn
Dẫn đưa từng bước đến đời Gon go
Chúng con chung một nhịp tim
Bên Thầy Chí Thánh trái tim dịu hiền.

Tình yêu Thiên Chúa nhiệm mầu.
Ủi an, nâng đỡ nỗi đau vô thường
Đoàn con nối gót theo Thầy
Tĩnh tâm, họp nhóm xẻ chia kinh Ngài.

Sinh hoạt xây dựng Phong Trào
Ultreya học hỏi trao đổi đức tin
Đây trường lãnh đạo khiêm nhu
Thao luyện nhân lực, vun trồng tiềm năng.

25 năm hồng phúc ngập tràn
Sáng soi rạng rỡ, “vâng lời” đón xin
Thái bình, an lạc, kiên trung
Đoàn con ước nguyện theo Thầy dẫn thân.

Tháng 8 năm 2013







Bức Vẽ Mẹ Têrêxa Trong Đức Ái

Agnès Thái Thu Hà

***Mẹ ơi trong cõi đi về, Cho con
giữ sạch bụi trần thế gian.***

Tôi gặp lại anh chị thật tình cờ trên đất Mỹ. Bây giờ anh chị đều là những Cursillistas nhiệt tình luôn sống trong đức ái của Thiên Chúa. Trước năm 1975 ở quê nhà, anh là một kỹ sư tài giỏi, nhân hậu. Ngoài ra, anh còn là một họa sĩ tài hoa, chân chính.

Một hôm đến thăm anh chị, tôi xin được vào thăm phòng tranh của anh. Trước mắt tôi là bức họa chân dung Mẹ Têrêxa nhân ái. Tôi đứng lặng im đầy cảm xúc trước nét vẽ quá sống động. Tôi vô cùng yêu kính Mẹ. Nên giờ đây được chiêm ngưỡng dung nhan Mẹ đang tươi cười với cả thế giới sùng bái Mẹ, một người đàn bà được

nhân loại tôn vinh là Mẹ Thánh giữa đời thường. Trái tim tôi mừng vui như đang được Mẹ ôm ấp, ủi an. Trên khung vẽ, khuôn mặt Mẹ với những nếp nhăn ẩn hiện, sống mũi cao và đôi mắt dịu hiền, nổi bật nhất vẫn là nụ cười đầy thiện cảm của Mẹ. Nhìn ánh mắt cười vui qua nét vẽ tài hoa, tôi cảm nghiệm được sự bình an trong lòng Mẹ và sự tôn vinh Mẹ của người họa sĩ.

Mẹ Têrêxa trong đức ái sống đời nghèo khó giản dị. Hạnh phúc kỳ diệu Mẹ đem đến cho tha nhân bình thường nhưng đầy lòng yêu dấu. Mẹ nhắn nhủ người cursillista chúng ta hãy theo gương Mẹ với những hiệu quả do công việc làm với sự rèn luyện như sau:

Kết quả của im lặng là cầu

nguyện.

Kết quả của câu nguyện là đức tin.

Kết quả của đức tin là tình yêu.

Kết quả của tình yêu là phục vụ.

Mẹ Têrêxa, vị hôn thê của Đức Giê-su, luôn trung tín với Thầy, đã làm những việc không phi thường với lòng khiêm nhu, can đảm và giàu trí tuệ. Thiên Chúa đã ban cho loài người một người Mẹ hiền, phúc đức, tiếp nối đoạn đường Đức Kitô ấn dấu nỗi đau vì nhân sinh trên thập tự. Mẹ Têrêxa tên thật là Agnes Gonxha Bajaxhiu ở Skopie. Mẹ có thời thơ ấu êm đềm sung sướng bên cạnh gia đình cho đến khi người cha qua đời, Ngài mới phải làm việc để phụ giúp gia đình. Trong việc làm, Ngài đã cảm thông với từng hoàn cảnh khó nghèo của người đời. Được sống trong gia đình đạo hạnh, nên năm lên 18 tuổi Mẹ được ơn gọi tu trì. Ngài xin vào dòng tu Ái Nhĩ Lan. Dòng nữ Loreto rất nổi tiếng trong việc truyền giáo, nhất là ở nước Ấn Độ. Ngài được khấn trọn ngày 24 tháng 5 năm 1931 với tên thánh Têrêxa theo thánh nữ Têrêxa Lisieux, nổi tiếng là bông hoa nhỏ của Thầy Chí Thánh. Mẹ làm công việc truyền giáo, dạy học. Mẹ tự xem mình là “cây bút chì trong tay Chúa”, một sự thật hiển

hiển đầy phúc âm. Ở Calcutta, Mẹ không được khỏe mạnh, bị lao phổi và được Bề Trên chuyển về Darjeeling, dưới chân dãy núi Hy Mã Lạp Sơn, vào những khu phố nghèo khổ để phục vụ Thiên Chúa qua tha nhân. Mẹ “Xin Vâng” lần thứ 2 này, từ bỏ nơi an toàn, vui vẻ ra đi làm việc Chúa với hai bàn tay trắng, nhưng đầy đức tin, lòng từ ái và một tương lai đầy xác tín “Yêu Chúa, yêu tha nhân.”

Trên đoạn đường dài cam go, đầy thử thách, ở những thập niên 90, Ngài đã hoàn thành nhiều công việc giúp đỡ những người nghèo khổ, đơn lạnh, vất vưởng bên lề đường của cuộc đời có lối sống xa hoa, lạnh lùng trước nỗi đau của người khác, bên cạnh những phong trào phá thai, những xác thân bé nhỏ của thai nhi vùi vùi dập, bỏ rơi ở lùm cây, bụi cỏ.

Trên bức vẽ chiếc áo dòng trắng tinh như tâm hồn Mẹ hướng về Thiên Chúa, ngọt ngào đầy hiến dâng. Chiếc khăn choàng trắng phủ dài, ôm ấp nhân dáng chọn đời sống khó nghèo, thiếu thốn sự riêng tư, nhưng luôn sống thanh lặng tràn đầy đức tin, đức ái và đức cậy. Thiên Chúa đã ban cho Mẹ đầy ơn sủng để Mẹ có thể khai phá được lề luật cho nhà dòng và đã mở ra nhiều chi nhánh trên thế giới ngày hôm

nay.

Nét vẽ trên tranh truyền nhập hình ảnh Mẹ mà muôn người yêu dấu bởi vì Mẹ là tập hợp giữa cái sống và cái chết, thực tại và siêu nhiên, bắt nguồn trong đức ái của Thiên Chúa, trong phúc âm hóa môi trường nơi Mẹ. Mẹ đã xác tín với tất cả cursillistas chúng ta rằng thánh thiện không phải của một người mà của mọi người, là một bổn phận, một đức vâng lời, một nền tảng rường cột của hội thánh, nước trời và của phong trào Cursillo nói riêng.

Đức ái Mẹ mang đến cho từng tấm thân đói nghèo, cô quạnh, loang lổ, rách rưới, tanh tưởi mà không bao giờ chùn bước. Mẹ đã tái tạo cho những con người mà khi sống không còn phong cách con người vì đói khổ, bị thương. Con người sắp chết mà vẫn bị đối xử tệ hại bên góc phố, dưới gầm cầu đông người qua lại, để họ có nhân cách và được yêu thương che chở, để ra đi trong hoan lạc, được Mẹ vỗ về ủi an. Đức ái không có việc làm là đức ái chết, là phúc âm bị hoán đổi. Đức Giêsu không đã cùng ngồi ăn với người thu thuế, với người tội lỗi đó sao? “Người khoẻ mạnh không cần thầy thuốc, người đau ốm mới cần. Tôi không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi sám hối ăn

năn. (Luca 5:31-32)”

Hình ảnh Mẹ Têrêxa trên tranh vẽ với tất cả sự tài hoa được nối kết. Tôi mừng tượng được dáng dấp thấp nhỏ của Mẹ làm lùi trên đường thanh vắng để kiếm tìm những kiếp người đau khổ, bị bỏ quên ở một nơi nào đó. Rồi hình ảnh Mẹ ở chôn lao tù với những người hung dữ mà giờ đây khi được thình lặn ăn năn cầu nguyện, họ cũng hòa nhập được với Mẹ để tìm về Chúa một sự ủi an. Trong mọi hoàn cảnh khó khăn, và ngày ngày nối tiếp những việc đầy hy sinh, bác ái, Mẹ và những nữ tu theo chân Mẹ luôn liên lý cầu nguyện. Cầu nguyện chính là sức mạnh và niềm tin vững chắc giúp Mẹ hoàn thành trách nhiệm cao cả của mình. Trong đức ái Mẹ Têrêxa vẫn không quên nhắc nhở chúng ta lòng ăn năn sám hối tội lỗi thường ngày. Mẹ quên cái tôi của mình. Mẹ luôn là con ngoan của Chúa với thực thể trong sạch. Mẹ nói ăn năn cũng là công việc cầu nguyện. Ăn năn và tha thứ hòa quyện vào nhau và dẫn đến đức ái một cách dễ dàng, liên lý.

Nói đến đây, tôi chợt nhớ đến người vẽ tranh. Anh chị là những tấm gương nhân ái. Khi còn ở quê nhà với số lương kỹ sư không cao lắm. Anh chị vẫn hy sinh 20% tiền lương mỗi tháng, phân phát cho

người nghèo khổ, âm thầm giúp đỡ nhiều người thiếu thốn trong cuộc sống. Giờ đây Thiên Chúa ban cho anh chị đời sống an bình do tâm hồn đẹp đẽ, khiết tịnh. Sau cùng, tôi cũng thấy được đức ái của Mẹ Têrêxa cho người nghèo khó là quyền lực của sự tự do. Theo Chúa không bị ràng buộc bởi vật chất, xa hoa. Theo Chúa là đến với tình yêu trung tín, trước là thánh hóa chính bản thân mình, sau đến bản thân mọi người chung quanh. Mở rộng lòng ra thì ta sẽ thấy tâm hồn thanh thản. Mẹ Thánh đã mang niềm tin cho mọi thành phần đau khổ trong xã hội.

Đây là một sự rẻ rúng của người đời với những bệnh nhân phong cùi, bệnh AIDS, để họ biết chia sẻ nhau trong cuộc sống đau thương, chăm sóc lẫn nhau như con người với con người. Mẹ vẫn khuyên “chúng ta hãy làm điều gì đó cho nhau với tình yêu vô bờ bến.”

Bởi vì Ngài đã can đảm nói lên sự thật trong tình yêu qua việc làm và nhắn nhủ chúng ta “khi chết, chúng ta không bị xét xử theo số việc làm tốt mà chúng ta làm nhiều hay ít, hoặc số bằng cấp mà chúng ta đạt được trong cuộc sống, nhưng chúng ta sẽ bị xét xử theo lòng bác ái mà chúng ta đã thể hiện khi còn sống.”



Lời Chia Xẻ Muộn Màng

San Jose Ngày 9, tháng 9, năm 2013
Khóa Nữ 45

Tân Cursillista nhỏ bé

Maria Trần Lê Thủy

“Chai Rượu XO”

Mến chào các anh chị em,

Các anh chị em ơi, em đã gặp được Chúa qua các anh chị em Cursillistas. Ba điều làm em cảm động nhất trong khóa Cursillo 45 này là: lòng nhiệt thành từ các anh chị, những lá thư em được nhận và chiếc đĩa em được tặng.

Sự cảm hóa đầu tiên cho em đã là qua các anh chị Cursillistas, lòng yêu mến Chúa, sự nhiệt thành, hy sinh và lòng hăng say của quý anh chị dành cho khóa 45 này. Em nhận được sự đón tiếp chu đáo, nồng nàn. Điều này cho em đặt câu hỏi lý do nào làm cho các anh chị hết lòng như vậy? Qua các rollos học đạo em hiểu và nhận ra được lời Chúa dạy sâu sắc hơn. Qua những cử chỉ và hành động của quý anh chị Cursillistas em đã cảm nghiệm được tình yêu Chúa bao la. Đúng như anh Trường đã nói, “Tôi đi tìm tôi, tôi chẳng thấy đâu; tôi đi tìm Chúa, tôi chẳng

thấy gặp... Nhưng khi tôi đi tìm anh em tôi thì tôi thấy tất cả.” Và chính khóa 45 này, em đã được gặp tất cả.

Điều thứ hai là những lá thư em được nhận, trong đó có một lá thư của nhóm Ra Khơi. Khi em mở ra em nhận được một nhân đức mà Chúa dạy ta qua kinh thánh. Đó là: “Đức Mến.” Điều này làm em suy gẫm nhiều nên khi nghe một chị đọc bài tin mừng này chị đã khóc: “...Đức Mến thì nhân nhục, hiền hậu, không ghen tương, không tự đắc, không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy điều chân thật. Đức Mến tha thứ hết cả, tin tưởng hết cả, chịu đựng hết cả. Đức Mến không bao giờ mất được...” Đức Mến là nhân đức mà em đang cố làm nhưng vẫn chưa được vì đời sống đạo nội tâm của em còn quá yếu đuối.

Trong cuộc sống hàng ngày của em, có quá nhiều điều làm em bị lao xao và lay động; em mất đi sự nhẫn nhục khi người khác la mắng mình; ganh tị khi người khác hơn mình; vênh vang khi mình làm được nhiều việc tốt và cảm thấy tự đắc với bản thân... Nếu thiếu đi nhân đức này trong cuộc sống hàng ngày thì niềm tin của em chưa đủ ở nơi Thầy dạy.

Em giống như chai rượu XO vậy, một nhãn hiệu lừng danh và nổi tiếng. Cái vỏ chai là em mang nhãn hiệu một người Kitô Giáo. Rượu chính là tình yêu của Chúa Giêsu Kitô, nhưng trong chai thì rượu bị cạn đi hết vì khô khan nơi tình yêu Chúa. Không có rượu thì làm sao đem lại niềm vui cho người mua mà người mua ở đây chính là anh chị em Cursillistas, gia đình, bạn bè, và những người xung quanh em. Chỉ có rượu thì khi uống vào – lúc tiệc tùng - mới cho người mua có cảm giác tươi vui và sảng khoái. Sau khóa tĩnh tâm 45 này có thể nói em là cái chai đã được đong đầy rượu là tình yêu Chúa qua các anh chị; và rượu đây là rượu quý, rất thơm ngon. Nhưng em phải biết san sẻ và cho đi thứ rượu này để mọi người cùng thưởng thức vì em đã được uống no đủ. Em phải đem tình yêu Chúa qua phục vụ hằng ngày cho tha nhân và luôn luôn

mở lòng đón Chúa qua tha nhân để chai rượu của em không bao giờ cạn.

Điều cuối cùng đó là chiếc đĩa em được nhận trong bữa tiệc ly. Khi em mở chiếc đĩa lên trong đó có câu: “Hãy về đi và đừng phạm tội nữa.” Lúc đầu em chưa hiểu sao ý Chúa muốn gửi tặng em câu này làm hành trang cho em. Em nghĩ mình là một người con ngoan trong gia đình, rất ngoan đạo, đi lễ và tham gia các sinh hoạt cộng đồng, đối với bạn bè và ngoài xã hội em luôn cố gắng giúp đỡ họ. Vậy tại sao em không nhận được những câu hay hơn như “Hãy ở lại trong tình thương của Thầy...” Tội đó em về suy nghĩ rất nhiều. Em cứ nhảm đi nhảm lại câu “Hãy về đi và đừng phạm tội nữa” (Ga 8:11) để xem Chúa muốn nhắn nhủ gì với em. Như có ơn Chúa Thánh Thần hướng dẫn, em nhận thấy rằng bản thân em còn quá nhiều yếu đuối và sa ngã, nhưng Chúa đã tha thứ cho em rồi và ngài muốn nhắc em nhớ đừng phạm tội nữa. Mỗi ngày em nhìn vào chiếc đĩa này để nhắc lòng phải tránh xa dịp tội và cố đừng phạm lỗi lầm đó nữa. Thật là tuyệt vời và phúc thay cho em.

P.S.: Em xin chúc tất cả quý anh chị Cursillistas luôn luôn dồi dào sức khỏe và tràn đầy ơn sung của Chúa và Mẹ Maria.

Xuân về!

Trần Thị Thu Hằng

Lời dẫn giải của Sr. Catarina Tuyết Mai:



Em Trần Thu Hằng là một học sinh nghèo tại vùng quê xa xôi, thiếu thốn. Em phải ở nhờ nhà người quen để có thể cắp sách đến trường, mong có được một tương lai. Em Hằng được các anh chị nhóm Môi Trường New Horizon USA “giới thiệu với bà bác sĩ Đặng Hồng Nhung bảo trợ. Tạ ơn Chúa, các bạn đã và đang âm thầm nhưng kiên trì Một tay nắm Chúa, một tay nắm anh chị em” quyết tâm đem ánh sáng hy vọng đến cho những học sinh thiếu may mắn, đang cố vươn lên khỏi kiếp nghèo thuộc tỉnh Đồng Nai. Xin quý cha, quý sơ và quý anh chị tiếp lời cầu nguyện cho chúng em trong việc tông đồ thật ý nghĩa này. www.newhorizonusa.org

Tiết trời trở nên ấm áp hơn sau những ngày giá lạnh của mùa đông. Cây cối đua nhau đâm chồi nảy lộc, khoe sắc mầu xanh dịu nhẹ của bầu trời với ánh nắng dịu dàng. Bầy chim tíu tít lượn chuyen từ cành này sang cành khác; trên bầu trời những cánh én lượn bay ... Tất cả làm nên bầu không khí chan chứa hương vị của mùa xuân, như nàng tiên xinh đẹp đem đến sự ấm áp.

Ngoài kia người người, nhà nhà nhộn nhịp chuẩn bị đón tết, người thân trong gia đình ở nơi xa đều quay về đoàn tụ với

gia đình. Xa xa từ ven rừng cao su có một dãy nhà, tận mãi cuối giáp suối cạn, căn chòi của một gia đình sống chung ba thế hệ, mỗi thế hệ chỉ một người. Bà cụ khoảng tám mươi, một người phụ nữ tuổi ngoài tứ tuần và một cháu gái tuổi mười bảy.

Bà, một người mẹ đã tuổi ngoài 40, tóc đã đan xen điểm những sợi tóc bạc và trên gương mặt gầy gò, rám nắng đã bắt đầu xuất hiện những nếp nhăn hằn trên trán như khắc lại những nỗi cơ cực mà gần nửa cuộc đời bà phải chịu, vẫn đang ngóng chờ đưa con yêu quý

của mình trở về ăn tết sau những ngày tháng đi học xa nhà.

Cả năm rồi, từ sau dịp tết năm ngoái, con bà không thể trở về thăm mẹ và quá bận bịu với việc học của mình, cộng thêm việc phải cố gắng làm thêm ngoài giờ để kiếm thêm chút ít lo cho việc học và chi tiêu hằng ngày của mình. Với hy vọng mẹ ở nhà bớt nhọc nhằn vì đứa con đang đi học xa nhà này.

Còn bà, vì mong con mình có thể học hành thành tài mà bà cố gắng làm lưng, chất chiu từng đồng gọi lên cho con. Cực khổ là thế, nhưng chưa bao giờ hàng xóm chung quanh nghe bà than thở lấy một lời. Ai ai cũng nể phục vì ý chí và tình thương con của bà.

Chồng bà bỏ rơi mẹ con bà khi bà còn mang giọt máu của hai người trong mình. Một mình bà phải gánh vác, lo toan tất cả cực khổ, khó khăn, gian nan, vất ngã, tất cả những thứ gọi là “cạm bẫy” và “sóng gió” của cuộc đời bà gần như đã trải qua tất cả và vượt qua chúng một cách xuất sắc nhất có thể. Nhưng sao bà không thể vượt khỏi sự cô đơn, nhớ nhung khi xa con mình. Bà lo, mong, nhớ đủ điều cho con! Lo con mình vất ngã giữa đường đời chông gai, ác nghiệt. Mong con mình được thành công. Và nhớ, nhớ

lắm đứa con yêu quý mà mình tận tụy nuôi dưỡng.

Thời khắc giao thừa gần đến.

Con bà vẫn chưa về...

Bà bồi hồi, đứng ngòai không yên, những suy nghĩ lo lắng trong đầu bà:

- Lạ, sao giờ này nó vẫn chưa về?
- Không biết nó có xảy ra chuyện gì hay không?
- Con ơi sao con chưa về?"

Bà đợi, bà chờ.

Khi chuông nhà thờ đổ chính là thời khắc đón giao thừa chuyên giao bước sang năm mới ... bỗng

- “mẹ ơi”

Nghe tiếng gọi, bà quay lại, không kiềm chế được cảm xúc, bà ôm chầm lấy con ... thôn thức:

- Sao giờ này con mới về, mẹ cứ ngóng con mãi. Bà nói:
- Dạ, tại cận tết làm được nhiều tiền lắm mẹ! Con muốn kiếm thêm tiền để mua quà cho mẹ. Mẹ coi!

Đứa con khoe món quà mình tự tay chọn lựa. Căn nhà bé nhỏ tỏa ra hơi ấm kỳ diệu chứa đầy tình mẫu tử trong những giây phút đầu năm mới. Đâu đó, vang lên khúc nhạc quen thuộc như tăng thêm niềm hạnh phúc trong lúc này: *Xuân xuân ơi xuân đã về ...*

Nhân Quả Tình Yêu Trong Đức Ái



Maria Nguyễn Thị Bạch Hương

Hôm nọ đi tĩnh tâm tôi đã được nghe cha Tước giảng dạy về Đức Ái. Rằng Đức Ái là một Đức quan trọng và mâu nhiệm nhất - hơn cả Đức Tin, hơn cả Đức Cây. Vì, cha nói, sau khi ta qua đời và được gặp mặt Thiên Chúa thì Đức Tin và Đức Cây đã được xong xuôi khi đó. Nhưng ơn phước được ở bên cạnh Thiên Chúa đến thiên thu sẽ không trọn vẹn nếu không có Đức Ái.

Chiều hôm đó, đi bộ trên con đồi cao trơn trượt – với lá cây xào xạc thì tôi lại nghĩ về những điều cha nói và thả hồn đi rong để nghĩ đến câu kinh giản dị mà tôi vẫn yêu suốt đời trong bài kinh 10 điều răn. Đó là câu “Kính Chúa, yêu người như mình ta vậy.”

Lại nhớ lần thân là ngày

xưa còn bé tí teo - sau khi vừa xưng tội lần đầu xong - tôi rất thích đi xưng tội hàng tháng. Không hiểu ai dọn mình trước khi xưng tội ra sao, nhưng tôi – tuổi chỉ 7, 8 - mà đã rất nhà nghề; tôi luôn biên bản những tội trạng đầy rẫy của mình trong một bản tường trình tóm gọn mọi tội lỗi trong một tờ giấy như cái sớ. Đủ mọi tội hàm bà lằng. Bên cạnh mỗi tội lại là một khoảng trống để dành cho tôi đánh số tội lỗi hàng tháng. Sớ của tôi rất green, rất recyclable. Nó tương tự như thế này:

- Nói dối ___ lần
- Không vâng lời cha mẹ ông bà ___ lần
- Cãi nhau với anh chị em ___ lần

Mỗi tháng tôi lại mở sớ ra, lấy cục gôm xóa đi sớ tội cũ và

lấy bút chì biên nắn nét vào số của tội mới. Mỗi tháng lại bản cũ soạn lại. Cho đến khi nào tờ số nhàu nát thì tôi lại cẩn thận biên thêm một bản thảo nữa.

Tôi cứ làm thế cho đến một hôm trong khi đang nhìn kính 10 điều răn để chép bản mới thì nhìn thấy câu "kính Chúa yêu người" ở hàng cuối cùng của kính 10 điều răn. Sau hôm đó thì tôi dẹp cái số đi và bắt đầu xung tội chỉ dựa theo 2 câu đó mà thôi.

Nghĩ đến chuyện "kính Chúa, yêu người" thì tôi lại nhớ đến một câu rất trứ danh nhưng hình như chỉ có mình tôi biết. Câu đó tôi đã thấy trong một quyển truyện đọc khi còn chân ướt chân ráo đến Mỹ. Lúc đó vốn liếng tiếng Anh của tôi chưa đủ một bồ con nên đọc sách rất khó khăn chậm chạp. Thế nhưng có một câu bất hủ mà tôi hiểu hoàn toàn - cả nghĩa bóng lẫn nghĩa đen. Tôi không nhớ tựa đề quyển sách nhưng câu ấy đại khái như thế này: "You can only say 'I love you' when you know who you are. There must be an 'I'." Xin tạm dịch: "Ta chỉ có thể nói 'Tôi yêu anh' khi ta biết mình là ai. Phải có một cái 'Tôi'."

Sau khi đọc xong và cảm nghiệm câu nói trên thì tôi nghĩ là nếu muốn nói câu "mến Chúa, yêu người" một cách có tín nhiệm thì tôi không những

phải biết cách "tạo" ra mình để biết mình là ai - mà lại còn phải tìm cách sống theo kiểu "yêu mình" trước - thì mới mong có đến được chuyện "yêu người và yêu đời." Và sau khi ba chuyện đó xong xuôi rồi thì mới có đủ tư cách để thốt lên câu "Mến Chúa." Vì sau khi yêu chính bản thân mình và những gì xung quanh thì tôi nghĩ lúc đó tim và hồn mình mới đủ phi nhiêu, mầu mỡ để đón nhận và thậm nhuận trọn vẹn sự nhiệm mầu của tình yêu Thiên Chúa.

Cũng cần nói thêm là phải rất cẩn thận để không làm lẫn sự yêu thương chính mình với tính ích kỷ. Một cái thì dễ thương, còn một cái thì thật đáng ghét. Sự yêu thương chính mình (trong đó có cả sự: tự trọng, tự tin, tự biết giá trị - self worth - của mình) thì sẽ biến quả tim mình thành một mảnh đất thần tiên - là nơi ai cũng muốn đến; khi đến thì chụp hình và khi về thì làm thơ. Còn sự ích kỷ thì sẽ biến tâm hồn và quả tim mình thành một bãi rác công cộng - đầy chất độc, đầy ruồi muỗi - và không ai muốn đến; đi qua thì nín thở và khi về thì bị ác mộng!

Thế tình yêu trai gái lãng mạn hay romantic love có nằm trong chuyện "yêu người" không? Chắc chắn là có rồi. Nếu sự sống có thể ví như một

thân cây cỏ thụ thì tình yêu cho chính mình, tình yêu romantic lãng mạn, tình người, và tình yêu Thiên Chúa có thể coi như những rễ chính, những nhánh chính - nuôi và giúp cho cuộc sống, cho thân cây thêm vững mạnh, sinh hoa nở trái. Nếu tình yêu là những nhánh chính thì những đam mê vun xới, cởi mở tâm hồn là những cành phụ: mê đọc sách, mê đi du lịch, mê nhạc, mê chơi thể thao, mê nhảy đầm, mê văn thơ, mê xi nê, mê những cái đẹp - của thiên nhiên, của nhân tạo... Kể ra không bao giờ hết.

Một cây cỏ thụ muốn trường tại thì phải có đầy đủ những nhánh chính nhánh phụ xanh tươi cứng cáp - để uống nhận hết cả những tinh túy từ Trời, từ người, từ đời và từ chính tâm hồn và con tim của mình. Cũng chính vì thế nên nếu những nhánh khác bị bỏ quên, bị phé lơ là, không chăm sóc - thì đôi lúc - chỉ cần một nhánh chính bị gãy - tình yêu bị mất đi - thì cả một thân cây cỏ thụ đồ sộ cũng có thể quy ngã và chết theo.

Bởi vậy, với tôi - để tồn tại tình yêu Thiên Chúa, con người tầm thường phải cần có những tình yêu và các sự đam mê - để giúp mình có một cuộc sống quân bình, trong sáng, vui tươi - để còn có thể giữ mãi được những nụ cười chân thật hồn nhiên - khi mùa Đông

băng giá đến, khi tình yêu đã chết, khi một những nhánh chính đã gãy, không còn. Và như thế thì khi ngày tàn trời tối, mới có đủ sức để tiếp tục ươm ấp và nuôi sống nổi trong hồn, trong tim những tình yêu thánh thiện cho người và cho Thượng Đế.

Từ khi còn bé, văn chương Việt Nam - từ những câu ca dao mẹ ru cho đến những câu thơ các chị đã đọc cho nghe - đã cấu tạo rất sâu trong đầu tôi sự thần tiên và thánh thiện của tình yêu lãng mạn giữa trai gái. Hồi đó - chưa thể tưởng tượng nổi tình yêu là gì - thế nhưng tôi đã lắng tai nghe và ghi sâu trong lòng từng câu hò câu thơ. Lúc đó tôi chưa biết yêu là gì nhưng biết chắc đó là nơi rồi mình cũng sẽ được đến - như các anh chị. Thế nên những văn thơ, những câu văn - đã giống như tài liệu của một cuộc tìm tòi, research của tôi bấy giờ trước khi đi viếng một mảnh đất lạ, thần tiên; để khi đến thì tôi sẽ có đủ trình độ để thưởng thức những bên bờ mới lạ. Thế nên bé tí mà tôi đã biết mơ về miền Bắc về Đồng Đăng, về Phố Kỳ Lừa, về phố Lạng, về chùa Tam Thanh, về Bát Tràng, và về Sông Thương bên đục bên trong.

Và khi lớn hơn nữa thì tôi đã nhớ thuộc lòng những câu thơ tình của Phạm Thiên Thư khi ông dặn dò, chỉ bảo tôi "Ôi

mỗi tình đầu/ Như đi trên cát/
 Bước nhẹ mà sâu/ Mà cũng
 nhòa mau.” Không những tôi
 không nghi dạ lời nói có vẻ rất
 chí lý của ông mà tôi còn cảm
 thấy rất yên tâm vì theo như
 ông nói thì chắc chắn tôi sẽ
 chẳng phải sợ chuyện “bể tim”
 trong tương lai - sau khi cãi
 nhau và hát bài sayonara với
 kếp đầu tiên. Câu cam đoan
 của ông cũng đã vẽ ra một
 tương lai sáng lạng không kém
 – vì nếu tình đầu là cát biển
 tắm thường thì tình cuối chắc
 phải là gạch Bát Tràng quý giá
 trắng men thượng hạng. Đỡ
 khổ hơn rất nhiều! Và tôi cũng
 đã nhớ lời cảnh cáo của ông
 Xuân Diệu về hậu quả của
 chuyện “Có kho tàng đem tặng
 chẳng nhằm nơi” rất nhứt đầu
 một cách vô vị - vì “tình cho
 không biếu không” rồi khi đổi
 ý thì chẳng biết có đòi lại được
 hay không? Và cũng lại ông
 Xuân Diệu ra dấu cho tôi biết
 chuyện cần thiết về sự êm đềm
 mà khi đó tôi – một con bé còn
 thích phá phách nghịch ngợm -
 đã chẳng có được một tí nào;
 ông dặn tôi “Hòn người tình
 mỏng lắm, xếp cho êm.”
 Những câu thơ lãng mạn đó đã
 là tài liệu tôi dấu kín trong đầu,
 để dành đến khi lớn và để đợi
 ngày đến lượt mình đến một
 nơi mà Phạm Thiên Thư đã
 viết: “Lên non tìm hạt tơ hồng/
 Đập ra chột thấy đôi hàng hạc
 bay.”

Ngoài những câu thơ, với
 tôi, không có chi biểu tượng
 được cho tình yêu bằng bức
 tranh nổi tiếng Nụ Hôn (The
 Kiss) của Gustav Klimt - họa sĩ
 người nước Áo. Tấm hình đã
 được vẽ vào đầu thế kỷ 20 và
 đã gây nên rất nhiều scandal
 thời đó vì bị coi là quá táo bạo.

Thỉnh thoảng đi đâu và
 nhìn thấy tấm hình Nụ Hôn thì
 tôi lại nhớ đến một thời ở
 Saigon, lúc tấm hình này rất
 thịnh hành và thường được nối
 liền với quyển truyện "Một
 Thời Để Yêu và Một Thời Để
 Chết" hay "A Time to Love
 and A Time to Die" của Erich
 Maria Remarque - một tác giả
 người Đức. Quyển truyện đã
 được viết năm 1958 về thân
 phận con người trong chiến
 tranh. Lúc đấy, khoảng thập
 niên 70, khi chiến tranh Việt
 Nam đã trở nên sôi động, nóng
 bỏng và rất nguy hiểm thì
 quyển sách cũ này đã được
 dịch lại và xuất bản ở Saigon
 và trở nên sách bán chạy
 nhất. Tôi còn nhớ quyển sách
 đầy cộm với tấm hình Nụ Hôn
 trên bìa.

Nghĩ lẫn thẩn đến đây thì
 nhận ra bây giờ tôi đã không
 còn là một con bé con hay thắc
 mắc về “tình yêu là gì” nữa.
 Bây giờ tôi đã trải qua “một
 thời để yêu và một thời để
 chết” của một người đàn bà đã
 thực sự sống và ném đủ mọi
 điều. Một thời để yêu của tôi

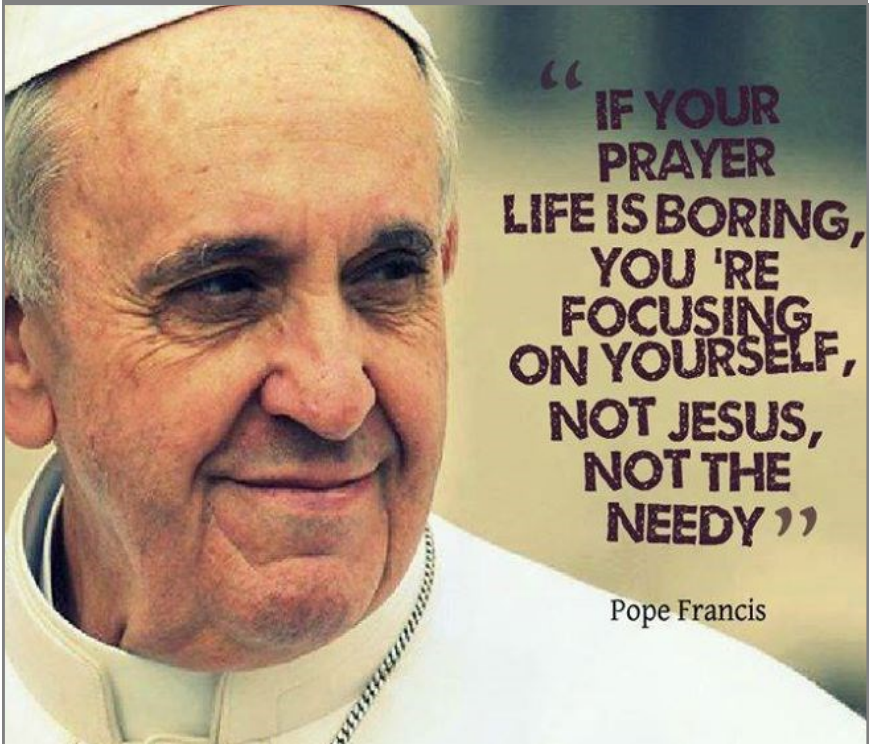
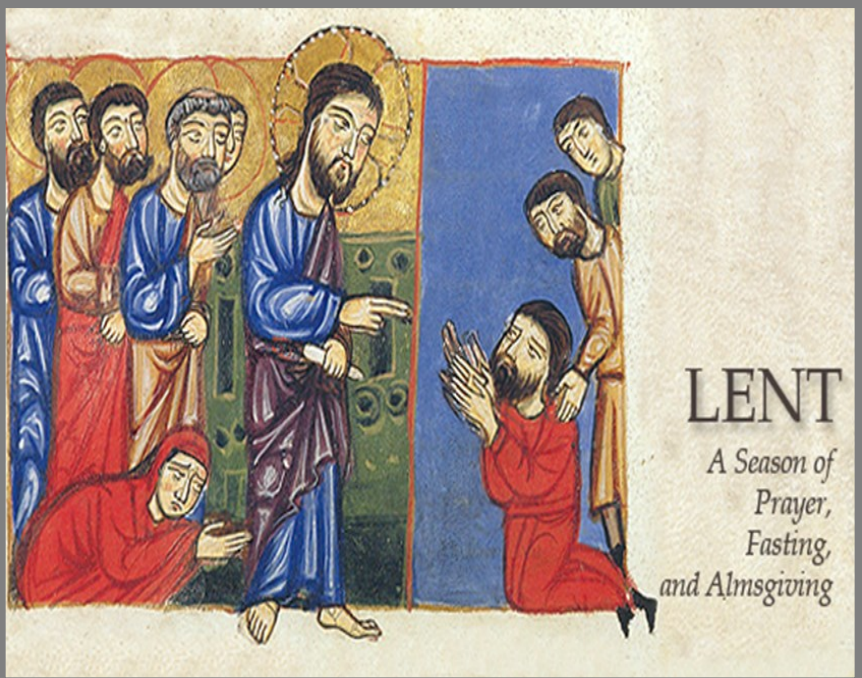
đã là suốt cuộc đời. Ngày còn thơ, ôi chao – sao mà tôi yêu thương mẹ tôi quá thế; lúc nào nằm cạnh mẹ cũng phải ôm bà vào tay mới chịu. Lớn hơn tí nữa thì yêu thương thêm bạn bè; cười đùa ngả nghiêng, không diết; không gặp thì nhớ. Rồi lớn hơn nữa thì lại tung bùng kếp phụ, kếp hồ, và rồi – cuối cùng - được nghe tiếng sét ái tình đánh lên như chuông rơi khánh vỡ của buổi sáng đó ở Manhattan; cho gã con trai Bắc Kỳ lém lỉnh, khéo nói trở thành kếp chính, và rồi thành kếp cuối cùng để cùng nhau lên xe limousine vào nhà thờ thề thốt những câu trăm năm. Sau đó thì lại thêm tình yêu mật ngọt cho con cái. Và tình yêu cho bè bạn thì cứ lũ lượt tràn vào theo năm tháng. Tình yêu của tôi đủ để tràn ngập đại dương.

Bây giờ – cuộc đời đã gần về chiều - nhưng đôi khi tôi cảm thấy như mình bỗng đang trở lại tuổi vừa lớn. Và cũng như ngày mới lớn, tình yêu Thiên Chúa - một cách ngây thơ, hồn nhiên, không đắn đo, không thắc mắc – của tôi đã trở lại tràn đầy. Không hiểu từ khi nào – nhưng giống y hệt một hôm khi tôi còn bé và đang tắm biển Vũng Tàu. Hôm đó, tôi bỗng nhớ Thiên Chúa thiết tha và đã nhìn lên bầu trời xanh, nói chuyện và kêu gọi với Thiên Chúa cho tôi nhìn được sự hiện hữu của Ngài. Và tôi

đã được đáp lời ngay buổi chiều hôm đó – cho tôi mãi mãi luôn thích cầu nguyện và nói chuyện với Thiên Chúa những khi đang thả mình trên biển. Tại sao? Vì tôi nghĩ lúc thiên hạ tắm biển vui chơi, ít ai nhớ đến Thượng Đế; thế nên chung quanh bờ biển đã chỉ là sự yên lặng tuyệt đối của câu kinh nguyện. Thế nên, ở chốn đó, tiếng thầm thì của tôi với Thượng Đế sẽ được nghe, được đáp rất rõ ràng – như một đóm lửa âm áp và sáng trưng trên một cánh đồng băng tuyết trong đêm tối.

Và thế, mỗi khi đi chơi bên bờ biển thì tôi đã luôn để đầu óc mình đập dềnh nói chuyện cùng Thiên Chúa. Và giữa những hạt nước biển mặn, dưới cơn nắng vàng như mật, dưới bầu trời cao nôi biển và mây – tôi đã luôn luôn cảm thấy rất yêu mình, yêu người, yêu đời và yêu Trời; cho tôi thấy ngày tháng không còn là mầm rễ của những rong rêu tàn phai, quên lãng. Mà bây giờ, những ngày tháng – với tôi - đã trở thành những lớp tinh túy từ loại sò quý; tiết ra để bao bọc những mảnh ký ức tôi tràn đầy yêu thương và biến chúng thành những viên hạt trai bóng bẩy và trắng trong như tâm hồn của tôi ngày xưa cũ.

Và thế, mặc cho thời gian mãi trôi, ký ức và tình yêu của tôi sẽ luôn sáng ngời, bất tận - trên ngày tháng.





In the blink of an eye,
everything can change.
So forgive often and
love with all your
heart. You may never
know when you may
not have that chance
again.

Lessons Learned In Life

TIẾNG GỌI TÌNH YÊU

Phaolô Trần Trọng Hiếu

*Trong đêm vắng con lắng nghe tiếng Chúa
 Một lời mời tha thiết của lòng Cha
 Nay hồi con hãy theo ta bước tới
 Trở thành người nhân chứng của tình yêu*

*Nhưng Cha ơi cuộc đời bao khổn khó
 Nhiều hận thù ghen ghét đầy dối gian
 Con lạc bước trong vòng quay sâu khổ
 Quấn vùi con vào cơn lốc cuồng điên*

*Nhưng chính lúc trong tối tăm cùng quẫn
 Tiếng nói Ngài chiếu sáng như ngàn sao
 Trong vòng xoay bao trùm đầy thất vọng
 Ngài nắm tay dìu từng bước con đi*

*Hồng ân Ngài tuôn tràn như suối mát
 Xóa hận thù tranh chấp của trần gian
 Trợ giúp con thoát khỏi đời sầu hận
 Đến bến bờ an lạc thắm tình yêu*

Cảm Nghiệm về tâm tình của một tâm hồn vừa được giải thoát
 khỏi sự tối tăm và đau khổ của cuộc đời.

San Jose 05/02/2014



CẦU NGUYỆN

Giuse Bùi Quang Hùng

***“Dù ăn, dù uống,
dù làm bất cứ việc
gì, anh em hãy
làm tất cả vì Đức
Kitô và vinh danh
Thiên Chúa”***

(1 Cor 10, 31)

CẦU NGUYỆN LÀ GÌ?

Có rất nhiều định nghĩa về sự Cầu Nguyện:

- Theo Thánh Augustinô thì: Cầu nguyện là thưa chuyện với Chúa, như một người con hiếu thảo thưa chuyện với cha mẹ, hoặc như hai người bạn chân tình tâm sự với nhau.
- Với Thánh Đamascênô thì: Cầu nguyện là nâng tâm hồn lên cùng Thiên Chúa.
- Và Thánh Têrêsa Hải Đồng đã giải thích: Cầu Nguyện là một cái nhìn đơn sơ hướng lên Trời, là một sự nhắc lòng lên cùng Thiên Chúa, là một tiếng kêu biết ơn và đầy yêu mến lúc gặp thử thách cũng như lúc vui mừng.
- Còn theo sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo thì: Cầu Nguyện là hiện diện trước Tôn Nhan Thiên Chúa và sống tương quan hiệp thông với Ngài (số 2564-2565).

Tóm lại, Cầu Nguyện là một việc vừa cao cả lại vừa gần gũi, làm cho tâm hồn chúng ta mở ra để kết hiệp cùng Thiên Chúa.

Như vậy cầu nguyện dễ hay khó?

Nếu hiểu cầu nguyện là một cuộc tâm sự, một cuộc trò chuyện với Chúa, thì quả thực cầu nguyện là một điều rất dễ

dành và dành cho mọi người, chứ không phải chỉ dành riêng cho các linh mục, tu sĩ hay những người trí thức mà thôi.

Thánh Vianney ngày nào cũng thấy một bác nông phu vào nhà thờ viếng Chúa trước khi đi làm. Thánh nhân tò mò quan sát thì thấy bác không đọc kinh cầu nguyện gì cả, mà chỉ im lặng nhìn lên bàn thờ.

Thánh nhân liền hỏi:

- bác, nếu không đọc kinh, thì bác làm gì ở đó?
- Bác nông phu trả lời:
- Con nhìn Chúa và Chúa nhìn con. Thế là đủ.

CÂU NGUYỆN NHƯ THỂ NÀO?

Trước hết cần phải xóa bỏ quan niệm sai lầm : Đồng hóa sự cầu nguyện với sự cầu xin.

Đối với Thiên Chúa, mọi người có quyền và có bổn phận phải cầu xin, nhưng cầu nguyện không phải chỉ có cầu xin mà thôi.

Vậy đâu là những tâm tình cần phải có trong lúc cầu nguyện.

Kinh Lạy Cha mà chính Chúa Giêsu đã trực tiếp truyền dạy cho các môn đệ là khuôn mẫu tiêu biểu cho tâm tình cầu

nguyện . Đó cũng là kinh mà Hội Thánh và mọi người vẫn dùng để cầu nguyện hàng ngày.

- Lời Kinh mở đầu bằng câu: “Lạy Cha chúng con ở trên trời,”

hướng tâm hồn chúng ta lên với Chúa và tập trung tất cả vào Ngài.

- Ba lời nguyện tiếp theo: “Chúng con nguyện danh Cha cả sáng. Nước Cha trị đến. Ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời”—dùng để tôn vinh Thánh Ý của Ngài.

- Bốn lời cầu xin tiếp theo, cho những nhu cầu của con người: Nhu cầu vật chất cũng như tinh thần, cầu xin sự nâng đỡ của Chúa để vượt thắng tội lỗi, thoát khỏi các cơn cám dỗ và ác thần.

Hãy cố gắng đọc Kinh Lạy Cha cách chậm rãi và sốt sắng, với tâm tình của người con dâng lên Cha, trong sự tác động của Thánh Thần.

Chuyện kể về một người mù, lúc nào cũng kết thúc lời cầu nguyện của mình bằng câu:

“ Nếu điều đó có ích cho phần rỗi của con.”

Một hôm, người ta dẫn ông

đến mộ thánh Tôma thành Cantoberry, để xin thánh nhân chữa cho ông sáng mắt. Mấy ngày sau, mắt ông được khỏi. Khi nổi vui mừng đầu tiên đi qua, ông mới chợt nhớ là mình đã quên không thêm vào lời cầu nguyện, câu kết thúc quen thuộc của mình: “Nếu điều đó có ích cho phần rỗi của con.”

Ông liền trở lại viếng mộ thánh nhân, xin cho được mù trở lại và dĩ nhiên không quên câu: “Nếu điều đó có ích cho phần rỗi của con.”

Vài hôm sau, một tai nạn làm ông bị mù như trước. Nhưng cũng từ đó, ông đã sống một cuộc đạo đức và thánh thiện hơn.

TẠI SAO CHÚNG TA PHẢI CẦU NGUYỆN

Xin thưa có 2 lý do: Lý do tự nhiên và lý do siêu nhiên.

Lý do tự nhiên: Cầu nguyện là thời gian tĩnh lặng cần thiết cho tâm hồn chùng xuống, nhờ đó chúng ta tìm được sự bình an.

Chúa Giêsu đã phán: “Hỡi những ai mệt mỏi và gồng gánh nặng nề, hãy đến với Ta, Ta sẽ thêm sức cho, để rồi tâm hồn các con sẽ được bình an” (Mt 12, 28-30).

Về phương diện siêu nhiên:

Chính Chúa Giêsu đã phán bảo: “Hãy tỉnh thức và cầu nguyện kéo sa chước cám dỗ, vì tinh thần thì hằng hái nhưng thể xác lại yếu đuối” (Mt 26,41).

Và Chúa Giêsu cũng đã hứa: “Hãy xin thì sẽ được, hãy tìm thì sẽ thấy và hãy gõ cửa thì sẽ mở cho” (Mt 7,7).

Trong ba năm rao giảng, Chúa Giêsu thường lên núi và cầu nguyện, nhất là trước khi làm những việc quan trọng.

Bởi đó, cầu nguyện phải là nền tảng cho đời sống thiêng liêng và là mối dây liên kết mật thiết giữa con người với Thiên Chúa.

CẦU NGUYỆN VÀO LÚC NÀO ?

Vậy nên cầu nguyện vào lúc nào?

Trong một ngày, có những thời điểm thuận tiện cho việc cầu nguyện: Đó là sáng sớm, trước mỗi bữa ăn, trước mỗi công việc và ban tối. Những sự cầu nguyện liên tiếp đó, có thể biến đời sống mình thành một lời kinh nguyện liên tục như thánh Phaolô nói: “Tôi sống, nhưng không còn là tôi sống, mà chính là Đức Kitô sống

trong tôi.” (Gl 2,20). Đặc biệt phải cầu nguyện ngay mỗi khi gặp cơn cám dỗ.

Thánh Phanxicô Salêsiô đã so sánh như sau: Khi nhìn thấy một con chó dữ từ đằng xa nhào tới thì em bé sẽ làm gì?

Chạy trốn ư? Không thể được vì em bé chưa đủ nhanh.

Chống cự ư? Lại càng không được vì em bé chưa đủ mạnh.

Vậy chỉ có cách duy nhất là em kêu bố mẹ tới giúp.

Em bé chính là mỗi một người . Còn con chó dữ chính là ma quỷ, thế gian và xác thịt.

Tự sức riêng, không ai có thể thắng nổi những cơn cám dỗ. Chỉ có một cách duy nhất là hãy kêu Chúa giúp đỡ qua lời cầu nguyện.

NHỮNG THÁI ĐỘ CẦN THIẾT KHI CẦU NGUYỆN

Thứ nhất: chăm chú cầu nguyện.

Chăm chú cầu nguyện là hết sức cố gắng đánh tan sự chia trí, sự lo ra trong lúc cầu nguyện.

Có một câu chuyện về thánh Bênêđô như sau:

Một bác nhà quê luôn tự hào rằng mình không bao giờ chia trí khi cầu nguyện.

Thánh nhân mới đánh cuộc với bác rằng:

“Này bạn, chúng ta cam kết với nhau nhé!

“Nếu bạn đọc một Kinh Lạy Cha mà không chia trí, thì tôi sẽ tặng bạn con ngựa của tôi.”

Bác nhà quê vui vẻ chấp nhận ngay. Nhưng mới đọc được nửa kinh, chợt nhớ ra điều gì, bác ngưng đọc và quay sang hỏi thánh nhân:

“Thế ngài cũng cho cả chiếc dây cương nữa chứ?”

Thánh nhân mỉm cười đáp:

“Chẳng ngựa gì cả mà cũng chẳng cương kiềng gì cả, vì bạn đã chia trí rồi đấy!”

Thứ hai: khiêm nhường cầu nguyện.

Phúc Âm Thánh Luca (18, 9-14), thuật lại thái độ cầu nguyện trong đền thờ của người Biệt Phái và người Thu Thuê. Người Biệt Phái thì kiêu ngạo, kẻ công và chê bai kẻ khác. Còn người Thu Thuê tự biết mình là kẻ tội lỗi, nên chỉ dám đứng ở cuối đền thờ mà cúi đầu than thở: “Lạy Chúa, xin thương xót con, vì con là kẻ tội lỗi.” Và Chúa Giêsu kết

luận: “Người Thu Thuế được nhậm lời, còn người Biệt phái thì không.”

Thứ ba: tin tưởng cầu nguyện.

Đức tin là điều kiện cần thiết để Chúa thực hiện phép lạ.

– Chúa nói với người đàn bà bị bệnh băng huyết, cố ý chạm cho được vào áo choàng của Người rằng:

“Này con, cứ yên tâm, lòng tin của con đã cứu chữa con” (Mt 9,22).

– Còn thánh Phêrô khi được Chúa cho đi trên mặt nước để đến với Ngài. Giữa đường, do sợ hãi mất niềm tin nên bị chìm. Chúa quở trách ông rằng:

“Hỡi kẻ kém lòng tin! Sao ngươi sợ hãi? (Mt 14,31).

Đức tin vững mạnh là chiếc bình để múc Ôn Thánh. Bình càng lớn thì càng múc được nhiều. Ngược lại, nếu không có bình thì chẳng múc được gì cả.

Thứ tư: Cuối cùng là Kiên nhẫn cầu nguyện.

Thánh nữ Monica đã phải cầu xin Chúa trong nước mắt, ăn chay và hãm mình ròng rã 18 năm, mới được chúa nhậm lời cho Augustinô ăn năn trở lại.

Hãy chú tâm, khiêm nhường, tín thác và kiên nhẫn cầu nguyện vì Chúa Giêsu đã nói: “Vì hề ai xin thì sẽ được, ai tìm thì sẽ thấy, ai gõ cửa sẽ được mở cho” (Mt 7,8).

Điều quan trọng là mình đã thật lòng xin, thật lòng tìm kiếm và thật lòng gõ cửa chưa?

ÁP DỤNG THỰC HÀNH

Trong Mùa Chay này, cố gắng kết hiệp với Chúa bằng cách:

- Sáng sớm khi vừa thức dậy, nhớ dâng ngày cho Chúa.
- Trong ngày, cố gắng làm mọi việc vì lòng yêu mến Chúa.
- Trước khi bắt tay vào bất cứ việc gì, hãy xin Chúa giúp đỡ.
- Buổi tối nên xét mình về những việc đã làm trong ngày đồng thời: i) Cảm tạ Chúa đã ban cho một ngày tốt đẹp; ii) Xin lỗi Chúa nếu đã phạm những thiếu sót.

Hãy làm như lời Thánh Phaolô khuyên nhủ tín hữu Côrintô như sau:

“Dù ăn, dù uống, dù làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm tất cả vì Đức Kitô và vinh danh Thiên Chúa” (1 Cor 10, 31).

Uy Tín

by Tú Uyên Phạm
11 years old



Tôi xin chia sẻ bài “*Uy Tín*” của đứa con gái 11 tuổi của tôi. Bài viết này tuy đơn sơ nhưng lời lẽ lại mang đến cho tôi nhiều suy nghĩ về tinh thần trách nhiệm của mình.

Câu chuyện ngắn này dạy tôi không nên nói dối. Như người trong câu chuyện này, khi anh ta đã nói sự thật, không có ai tới giúp.

—*Phêrô Phạm Huy Dũng*

One time, there was a person who was the youngest in his family. His parents passed away when he was young, and his uncle took care of him. He (the child) had a bad habit of lying. One time, he cried out: “My house is burning!” His neighbors came, but they didn’t see any fire; there was just burning rice in the cooking pot. After a while, when the man’s house really was on fire, no one came. His house was burnt to the ground, and what left were the ashes of his house.



This story teaches us to not lie to one another. Like the man in the story, he lied to others (which were the neighbors). When he was telling the truth, no one came. The reason no one came is because no one trusted him. If the man in story was honest, people would come and handle the problem. Honesty is also important in your life. If you have a job and you lie to your boss, you will get laid off and you will not make any money. When this happens, you lose your home, money, and you will become a

hobo on the streets, begging for money. See, you need the money to live in this environment. Plus, when you get an F, and you do not want to show your parents, when they find out, you're going to get punished. If you do not want that to happen, might as well stop lying (if you're dishonest). Also, a word "uy tín" means "honesty".

I learned from the story above that people would rather believe an honest man than a dishonest one.



Chia Sẻ Chứng Nhân

Tôma Nguyễn Tiến Dũng

Khóa 44, Decuria Luca

Đại Hội Ultreya, Chúa Nhật, ngày 2 tháng 3 năm 2014

Cảm tạ ơn Chúa đã dìu dắt tôi đến với khóa học Cursillo 44.

Cách đây hơn 3 năm, tôi đã một lần đối diện với sự chết, lúc đó tôi mới nhận ra rằng: Khoảng cách từ đời này qua đời sau thật ngắn ngủi. Chỉ cần trong tích tắc chúng ta cũng có thể từ một người đang sống có vẻ rất khỏe mạnh và rất bình thường để bất ngờ phải nằm xuống gửi lại thân xác trong lòng đất cho hồn bay về thế giới bên kia. Trong lúc thập tử nhất sinh của một con nhồi máu cơ tim (heart attack), lồng ngực như muốn xé tan ra vì những cơn đau quặn quaoại, một mình trong phòng, tôi đã ôm cây Thánh Giá vào ngực và quỳ xuống kêu cầu với Chúa: “Lạy Chúa, nếu Chúa gọi con ngay lúc này, con thật sự không xứng đáng để gặp Chúa,

xin cho con cơ hội thứ hai, con hứa xin sửa đổi để sống cho đẹp lòng Chúa để lần tới khi Chúa gọi, con sẵn sàng xin vâng.”

Tình dậy, nhìn chung quanh tôi mới biết mình đang nằm trong bệnh viện. Thuốc mê đã tan sau một cuộc phẫu thuật để thông một mạch máu ở trong tim bị nghẽn. Vậy là Chúa đã thương chấp nhận lời khẩn cầu của tôi. Tôi thường so sánh biến cố này giống như biến cố ngã ngựa của Thánh Phao-lô. Sau khi xuất viện, sáng ngày hôm sau, tôi đã đến viếng Mình Thánh Chúa tại nhà thờ Our Lady of Peace, một việc mà tôi rất ít khi làm. Tôi cảm thấy mình quá thiếu sót với Chúa. Một tuần chỉ

dành cho Chúa một hai tiếng đồng hồ để đi lễ Chúa Nhật cho khỏi mắc tội. Thức dậy mỗi sáng thì chỉ lo đọc email và tin tức. Buổi tối trước khi ngủ thì bập bẹ một vài kinh để khỏi mang tiếng đi ngủ mà không đọc kinh. Trong không gian tĩnh mịch hầu như chỉ có Chúa và tôi, tôi thật sự cảm nhận được tình thương của Chúa thật vô bờ khi nhìn lên Chúa Giêsu chịu chết trên Thánh giá và Người còn ở lại với tôi qua Bí Tích Thánh Thể. Từ đó trở đi, đời sống đạo của tôi bắt đầu thay đổi. Trước đây tôi cứ nghĩ rằng chỉ có những ông già bà già sắp chết mới đi lễ ngày thường, nhưng bây giờ trong số những người đó có một người đã một lần sắp chết mà chưa già. Được rước Mình Thánh Máu Thánh Chúa Giêsu mỗi ngày là niềm vui và mong mỏi của tôi.

Cảm tạ ơn Chúa đã dìu dắt tôi đến với khóa học Cursillo 44. Khóa học đã làm bùng cháy ngọn lửa mến Chúa trong tôi. Trước khi dự khóa tôi cũng đã đi lễ mỗi ngày, nhưng chỉ đi lễ chiều sau khi về làm. Ngay ngày thứ hai sau khi đi khóa về, lòng mến Chúa thôi thúc đã

khiến tôi dễ dàng dậy sớm hơn bình thường để tham dự Thánh Lễ lúc 7 giờ sáng trước khi đi làm. Tôi thiết nghĩ, mình phải đến với Chúa trước rồi hãy lo những việc khác sau, thay vì trước đây mình lo mọi việc khác xong rồi mới đến với Chúa. Và lại hy sinh một giờ ngủ thêm để dùng nó như một lễ vật cùng hợp chung với bánh rượu để dâng lên Chúa trong Thánh Lễ. Cảm ơn Chúa, từ khi mãn khóa học đến nay đã hơn 6 tháng, tôi vẫn giữ được thói quen đi lễ sáng. Bên cạnh đó tôi vẫn thường xuyên viếng Mình Thánh Chúa và siêng năng xưng tội hơn. Hồi xưa thì mấy năm với xưng tội một lần, bây giờ thì cứ hai ba tháng đã xưng rồi. Có lẽ khi càng gần Chúa, ánh sáng của Người giúp cho ta dễ thấy hơn những vết nhơ trong tâm hồn của mình.

Qua Khóa Ba Ngày, bên cạnh tất cả những kiến thức về đạo, và cách sống đạo mà tôi được học hỏi, điều nổi bật hơn hết đó là tôi cảm nhận được Chúa, Chúa rất gần và sự mong ước sống sao cho thật hoàn hảo để noi gương Thầy Chí Thánh.

Mối liên hệ giữa tôi và Thiên Chúa ngày càng trở nên

gắn bó hơn. Những lúc đọc kinh cầu nguyện không chỉ là những câu kinh ngoài môi miệng đọc cho xong như hồi xưa, mà là những lúc tôi cảm thấy như Chúa ở ngay bên. Nhớ đến Chúa không chỉ vào buổi sáng khi đi lễ, hay trước khi đi ngủ, mà là hầu như rất nhiều lần trong ngày.

Ngoài việc khóa học đã giúp nâng cao mối tương quan giữa Chúa và tôi lên một mức độ mới, hơn thế nữa khóa học cũng đã giúp tôi thay đổi rất nhiều trong mối liên hệ với mọi người. Xin đan cử một vài thí dụ để thấy rằng cùng một công việc nhưng khi mình làm với lòng yêu, yêu Chúa, yêu người, thì công việc đó thật là nhẹ nhàng và mình thật sự làm trong sự vui vẻ. Ví dụ thứ nhất, trước đây thì tôi cũng có rửa chén sau bữa ăn để cũng được tiếng là biết giúp đỡ vợ. Nhưng chỉ rửa chén thôi, còn nồi niêu xong chảo ở bếp thì nhường cho vợ vì mình đâu có nấu đâu mà rửa. Đã hơn 6 tháng rồi, từ lúc mãn khóa học đến nay, không những chỉ rửa chén đĩa mà còn vợ vét hết nồi niêu xong chảo trên bếp để rửa mỗi ngày. Ví dụ thứ hai, sau khi dự

khóa về, việc đầu tiên tôi làm khi bước qua phòng ăn ở sở làm là cúi xuống lượm một tờ giấy lau tay mà ai đó dùng xong ném ở trên sàn nhà. Trước đây thỉnh thoảng tôi cũng thấy những tờ giấy như vậy, và thường hay thầm chửi người nào đó là thứ vô học, vô trách nhiệm, chứ đâu có rồi hơi mà cúi xuống lượm bỏ vào thùng rác. Từ đó đến nay, mỗi khi tôi thấy những tờ giấy vãi trong phòng ăn hay phòng vệ sinh, tôi đều vui vẻ cúi xuống lượm bỏ vào thùng rác, vừa làm vừa dâng việc hy sinh nhỏ bé đó lên cho Chúa như một việc đền tội thay cho các linh hồn nơi luyện ngục. Tôi rất vui khi thấy những tờ giấy bị người ta dục trên sàn nhà, vì tôi lại có cơ hội để giúp đền tội thay cho các linh hồn.

Nói tóm lại, không thể chối cãi được lợi ích mà Khóa Ba Ngày đã dạy tôi. Khóa học đã giúp tôi cảm nhận được tình thương cao vời của Chúa, giúp nâng cao sự gắn bó của tôi với Chúa, đồng thời cho tôi một trái tim bớt phán đoán, bớt ganh tị, nhưng hiền hòa hơn đối với tha nhân. Xin cảm ơn Phong Trào Cursillo.



The Cursillo® Movement

National Cursillo® Center • P.O. Box 799 • Jarrell, TX 76537 • 512-746-2020 • Fax 512-746-2030 • www.nati-cursillo.org

Ngày 6 tháng 3, 2014

Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Chúng ta đang bước vào Mùa Chay Thánh. Và nhân cơ hội này chúng tôi xin cầu chúc các anh chị một cuộc hành trình thiêng liêng trọn vẹn nhằm vui hưởng vinh quang của Đại Lễ Phục Sinh. Chúng tôi nguyện cầu cho các anh chị sẽ được chúc phúc trong Mùa Chay này và nhờ đó các anh chị sẽ thăng tiến và sống mật thiết hơn với Thầy Chí Thánh, Đấng Cứu Thế, đang khi các anh chị thực hành các việc hy sinh hãm mình trong Mùa Chay Thánh này.

Với tâm tình suy niệm và hy sinh trong Mùa Chay, chúng tôi mạo muội xin các anh chị cố gắng làm Palanca. Chúng tôi đề nghị dành một tuần lễ trong Mùa Chay, đó là tuần lễ từ ngày 23 đến 29 tháng 3, 2014, xin các anh chị dâng bất cứ việc hy sinh, hãm mình, cầu nguyện như một Palanca cho PT Cursillo. Chúng tôi muốn dành riêng tuần lễ này cầu nguyện cho PT Cursillo cấp Toàn Quốc, cấp Miền và cấp Giáo Phận tại Hoa Kỳ này

Chúng tôi chân thành cảm ơn các anh chị về những lời cầu nguyện và hy sinh hãm mình dành cho Phong Trào. Và chúng tôi cũng hứa hy sinh hãm mình và cầu nguyện cho những nhu cầu của các anh chị.

Hiệp nhất trong Tình Yêu của Chúa Kitô,

Giuse Trần Thái Hoàng
*Quản Trị Viên Phục Vụ
PT Cursillo Toàn Quốc*

Lm. Alex Waraksa
Linh Hướng Toàn Quốc

Jim Santos
Trưởng VPĐH Toàn Quốc



Báo cáo tài chính

Danh Sách Đóng Niên Liễm & Ủng Hộ Tính đến cuối tháng 3, 2014

Qũy sau 2 Khoá Ba Ngày 2013: \$11208.34

Chi đại hội Ultreya & linh tinh: \$904.69

Niên liễm & ủng hộ tháng 11, 2013

-Maria Nguyễn Kim Ngân	\$25	-Peter Nguyễn Hoàng	\$25
-Giuse Nguyễn Khắc Bình	\$25	-Một Cursillista	\$25
-Anh chị Bích & Thủy ủng hộ đưa hấu sinh hoạt TLD			

Chi:

Lệ phí cơ sở sinh hoạt	\$100
Trà nước cà phê	\$112
Lệ phí gửi báo	\$57
Ủng hộ GX St. Elizabeth	\$1000
Ủng hộ GXVN Đức Mẹ La vang	\$1000
Ủng hộ Trung Tâm Công Giáo	\$1000
Mừng tân Phó Tế LM	\$100
Chi phí văn nghệ	\$300
Chi phí Website	\$260.15

Thu:

\$100

Chi:

\$3929.15

Tồn quỹ trước:

\$10303.65

Tồn quỹ trong tháng 11:

\$6414.5

Chi Thu tháng 12, 2013

Theresa Nguyễn Ngọc Diệp, TX	\$25
Nguyễn Thu Vinh – Tina	\$100
Nguyễn Xuân Đình, Stockton	\$100

Chi:

Lệ phí xử dụng cơ sở	\$50
Lệ phí sinh hoạt Ultreya	\$110
In báo	\$456.75
Chi phí lễ & quà Giáng Sinh	\$1240.32

Niên liễm tháng 1 & tháng 2, 2014

-Theresa Nguyễn Hồng Mỹ	\$25	-Theresa Đình Hoè	\$25
-Lucia Trịnh Anh Hồng	\$25	-Maria Bùi Khiêm	\$25
-Theresa Đình Nam	\$25	-Louise De Marillac Le Liên	\$25
-Theresa Phạm Mươi	\$25	-Maria Teresa Nguyễn Ty	\$25
-Henrietta Trần Hiền	\$25	-Maria Phạm Thị Yến	\$25
-Maria Nguyễn Thị Tuyết	\$25	-Nhóm Martha 23 Niên liễm	\$60

Ủng hộ:

Trần Chiêu Hoàng	\$50
Nguyễn Thị Hương	\$50

Niên liễm tháng 3, 2014

-Hoàng Vân	\$25	-Nguyễn Huệ	\$50
-Nguyễn Kim & Thanh	\$50	-Anet Hồng Nga	\$25
-Phạm Thông & Vũ Loan	\$50	-Nguyễn Mỹ	\$25
-Nguyễn Kim Dung	\$50	-Trần Quý	\$25
-Lê Thị Thịnh	\$25	-Martha Nguyễn Tuyết Hoa	\$25
-Lê Kim Phụng &		-Annie trả tiền hoa từ khóa	\$15
-Nguyễn Thịnh Thiên An	\$60		
-Maria Bùi Lan	\$25		
-Nguyễn Mary	\$25		

Ủng hộ Kỷ Yếu:

Julie Bùi, niên liễm, KY & xin lễ	\$10
AC Thanh Hương ủng hộ Tiệc TN	\$200
	\$400

Tĩnh Tâm St. Clare tháng 1/2014

Thu:	\$13200
Chi:	\$14440
Thiếu hụt:	-\$1240

Kỷ Yếu 25 Năm

Thu:	\$3445
Chi:	\$4700
Thiếu hụt:	-\$1255

Tiệc Tất Niên

Thu:	\$21600
Chi:	\$21215
Dư:	\$385

Đáo nhận từ cựu TQ Vũ Linh \$3282

Tồn quỹ tính đến 31/3/14

\$3830

Ghi chú: Bản báo cáo hẳn có thiếu sót, đặc biệt danh tánh quý anh chị đã đóng góp niên liễm và ủng hộ; xin chân thành cáo lỗi cùng quý anh chị & ước mong sẽ chấn chỉnh về sau.

Tính đến ngày 31/3/14, VPĐH đã kiểm nhận với số tồn quỹ là **\$3830**.

Thay mặt VPĐH,
Vũ Linh & Darcy Nguyễn Ngọc Dung
 Thủ Quỹ mãn nhiệm và đương nhiệm

Mời Viết Bài

Có nhiều lý do để chúng ta viết bài. Lý do thông thường, chúng ta viết bài để nhớ, để nâng cao sự hiểu biết của mình, và để biết vấn đề chính xác hơn. Nhất là, chúng ta viết bài để chia sẻ kinh nghiệm sống đức tin với người khác.

Chúng ta có thể viết bài cảm nghiệm về: 1) tình yêu của Thiên Chúa; 2) nhận ra Chúa qua những thử thách hay biến cố trong cuộc sống; 3) phương cách vượt qua những thử thách hay biến cố; 4) kinh nghiệm sống Ngày Thứ Tư; và 5) đức tin... Những bài viết cảm nghiệm đức tin của quý anh chị đều là những bài học hỏi quý báu cho người đọc.

Xin mời quý cha linh hướng, quý tu sĩ, và quý anh chị Cur-sillistas đóng góp bài vở cho Bản Tin Ultreya tháng 6, 2014 với chủ đề “**Tình Thần Cầu Nguyện**”. Chúng ta cùng nhau, mỗi người một việc làm và cùng nhau nối vòng tay lớn, “một tay nắm Chúa và một tay nắm anh chị em” mang tình yêu thương của Thầy Chí Thánh và hy vọng đến với người khác.

Cám ơn quý cha linh hướng, quý tu sĩ, và quý anh chị đã và đang ủng hộ cho Bản Tin Ultreya.

Hạn chót gửi bài: 23/5/2014

Các bài vở nhận được có thể bị chỉnh sửa tiêu đề cho thích hợp.

Cách gửi bài viết:

- 1) Email: ***banbientap.cursillo@gmail.com***
- 2) Gửi thư qua bưu điện, xin đề địa chỉ:
*3766 Deedham Drive
 San Jose, CA 95148*

Phêrô Phạm Huy Dũng
 Trưởng Khối Truyền Thông



CURSILLO MOVEMENT—VIETNAMESE SECRETARIAT
DIOCESE OF SAN JOSE, CALIFORNIA

Kính Biểu:



*Thưa Thầy, nếu anh em con cứ xúc phạm đến con, thì con phải
tha đến mấy lần? Đức Giê-su đáp : “Thầy không bảo là đến bảy
lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy” (Mt 18:21).*